VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

CHỦ TỊCH NƯỚC

CHỦ TỊCH NƯỚC	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1092/QĐ-CTN	*Hà Nội, ngày 23 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho thôi quốc tịch Việt Nam

CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Điều 88 và Điều 91 Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008;

Theo đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số 479, 484/TTr-CP ngày 20/9/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho thôi quốc tịch Việt Nam đối với 395 công dân hiện đang cư trú tại Đài Loan (Trung Quốc) (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước và các công dân có tên trong Danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. CHỦ TỊCH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Thị Ánh Xuân

DANH SÁCH CÔNG DÂN VIỆT NAM HIỆN CƯ TRÚ TẠI ĐÀI LOAN ĐƯỢC CHO THÔI QUỐC TỊCH VIỆT NAM

(Kèm theo Quyết định số 1092/QĐ-CTN ngày 23 tháng 10 năm 2024 của Chủ tịch nước)

1. **Trần Thị Kim Hằng**, sinh ngày 02/10/1998 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Thành, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh năm 2002
Hiện trú tại: lầu 5-1, số 331, đoạn 1, đường Nam Kinh Đông, khóm 005, phường Đông Nam, khu Đông, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6946690 cấp ngày 22/3/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: 126/2 ấp Đông Giang, xã Tân Khánh Đông, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp

2. **Đinh Thị Thu Em**, sinh ngày 12/4/1992 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Thới, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 134 ngày 19/6/2010
Hiện trú tại: số 401, đường Phong Thế, khóm 004, phường Đông An, khu Đông Thế, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3156558 cấp ngày 25/7/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Tân Long A, xã Tân Thới, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

3. **Huỳnh Thị Nhị**, sinh ngày 01/02/1986 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Lộc, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 178 ngày 27/10/2003
Hiện trú tại: số 11, phố Bình Trị, khóm 021, phường Thuận Linh, khu Tiểu Cảng, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2364156 cấp ngày 14/5/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Tân Lợi, xã Thạnh Lộc, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ

4. **Lê Thị Hồng Nhung**, sinh ngày 27/7/1987 tại Phú Thọ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Giấy khai sinh số 102 ngày 08/10/1987
Hiện trú tại: số 10, hẻm 453, đường Phụng Lâm 2, khóm 022, phường Nội Khang, khu Đại Liêu, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2461326 cấp ngày 12/01/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

5. **Nguyễn Thị Tẹo**, sinh ngày 21/10/1968 tại Phú Thọ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạch Đồng, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, Giấy khai sinh số 140 ngày 13/9/2010
Hiện trú tại: số 70-1 Tây Bộ, khóm 8, phường Tây Bộ, khu Nam Hóa, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5238453 cấp ngày 15/5/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: khu 06, xã Thạch Đồng, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ

6. **Nguyễn Thị Hồng Duyên**, sinh ngày 23/12/1982 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Hòa Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 115 ngày 20/9/2006
Hiện trú tại: số 5, hẻm 197, phố Hậu Trang 3, khóm 014, phường Hậu Trang, khu Bắc Đồn, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4942575 cấp ngày 11/4/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: 287/19 ấp Bình Thuận 2, xã Hòa Ninh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

7. **Đặng Thiên Hương**, sinh ngày 01/10/1968 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 11341 ngày 03/10/1968
Hiện trú tại: số 2, hẻm 190, đường Thụ Vương, khóm 002, phường Thụ Vương, khu Đại Lý, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2368133 cấp ngày 29/4/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: 90A/40 Âu Dương Lân, Phường 3, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh

8. **Bế Thị Hương**, sinh ngày 24/4/1994 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hoàng Hoa Thám, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 60 ngày 15/5/1994
Hiện trú tại: số 18-51, đường Đạo Hương, khóm 023, phường Tân Phong, thị trấn Thảo Đồn, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1583360 cấp ngày 04/4/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Hoàng Hoa Thám, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

9. **Nguyễn Thị Bé Hồng**, sinh ngày 03/5/1998 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 379 ngày 04/8/2003
Hiện trú tại: số 102, đoạn 4, đường Hải Điền, khóm 018, phường Uyên Đông, khu An Nam, thành phố Đài Nam, Đài Loan

Hộ chiếu số: C4529872 cấp ngày 23/01/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: khu vực Qui Thạnh 1, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

10. **Hà Cẩm Nhiên**, sinh ngày 19/5/1996 tại Cà Mau — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tam Giang Tây, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh số 53 ngày 03/7/2003

Hiện trú tại: số 166, phố Bát Đức, khóm 011, thôn Nam Quang, xã Thủy Lý, huyện Nam Đầu, Đài Loan

Hộ chiếu số: C6246927 cấp ngày 22/11/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Tam Giang Tây, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau

11. **Phạm Thị Yến Khoa**, sinh ngày 19/02/2000 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 100 ngày 15/5/2000

Hiện trú tại: số 236, phố Xuân Dương, khóm 013, phường Bảo Châu, khu Tam Dân, thành phố Cao Hùng, Đài Loan

Hộ chiếu số: C7013393 cấp ngày 28/3/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: 101B/2, ấp Tân Phong, xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

12. **Nguyễn Thị Thu Nga**, sinh ngày 02/10/1982 tại An Giang — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 326 ngày 08/9/2003

Hiện trú tại: số 5, đường Dân Tộc, khóm 014, thôn Bổn Phúc, xã Lưu Cầu, huyện Bình Đông, Đài Loan

Hộ chiếu số: N1913998 cấp ngày 12/9/2018 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Trung Phú 1, xã Vĩnh Phú, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang

13. **Võ Thị Hoàng Vân**, sinh ngày 12/7/1995 tại Bà Rịa - Vũng Tàu — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Láng Dài, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Giấy khai sinh số 125 ngày 24/9/2001

Hiện trú tại: số 18, đường Đại Vinh 4, khóm 015, phường Đại Vinh, thị trấn Phụng Lâm, huyện Hoa Liên, Đài Loan

Hộ chiếu số: C4814689 cấp ngày 26/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: tổ 18, ấp Cấy Cám, xã Láng Dài, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

14. **Trần Thị Kim Thanh**, sinh ngày 13/6/1998 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Định Môn, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 109 ngày 20/6/1998
Hiện trú tại: lầu 9-5, số 1, đoạn 1, đường Trung Hoa, khóm 003, phường Bình Hòa, khu Tây, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6534336 cấp ngày 17/01/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: khu vực Bình Lợi, phường Trường Lạc, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

15. **Đặng Thùy Dương**, sinh ngày 22/6/1999 tại Long An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lộc Giang, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, Giấy khai sinh số 223 ngày 24/8/2001
Hiện trú tại: số 10, phố Văn Xương, khóm 015, phường Xã Khẩu, khu Thần Cương, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7605397 cấp ngày 20/6/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Lộc Chánh, xã Lộc Giang, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

16. **Diệp Thị Anh Thư**, sinh ngày 08/01/1997 tại Trà Vinh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hiệp Mỹ, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, Giấy khai sinh số 434 ngày 30/10/2000
Hiện trú tại: số 11, hẻm 33, phố Văn Hóa 12, khóm 001, phường Nam Hưng, khu Quy Nhân, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3089992 cấp ngày 27/7/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Hiệp Mỹ Đông, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh

17. **Đặng Văn Thắng**, sinh ngày 02/9/1990 tại Hà Nội Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Minh Đức, huyện Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh số 39 ngày 20/7/2010
Hiện trú tại: số 3, hẻm 614, đường Trung Sơn, khóm 024, phường Xã Khẩu, khu Thần Cương, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2231588 cấp ngày 23/10/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Minh Đức, huyện Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội

18. **Phạm Đức Minh Ngọc**, sinh ngày 31/10/2017 tại Hà Nam Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, Giấy khai sinh số 175 cấp ngày 10/11/2017
Hiện trú tại: tầng 4-2, số 37, phố Trung Hiếu, tổ 001, phường Đông Nam, khu Trung Hoà, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: P00991312 cấp ngày 24/11/2022 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam

19. **Nguyễn Ngọc Quyên**, sinh ngày 12/10/1996 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Quới, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 441 ngày 27/12/2004
Hiện trú tại: tầng 5-2, số 55, đoạn 2, đường Đại Hưng Tây, tổ 016, phường Trung Ninh, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0862082 cấp ngày 14/8/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Qui Lân 5, xã Thạnh Quới, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ

20. **Ngô Thị Bé Chúc**, sinh ngày 12/02/1987 tại Bạc Liêu — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hưng Hội, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 1768 ngày 09/9/1991
Hiện trú tại: số 8, ngõ 876, đường Hậu Xương, tổ 009, phường Tú Xương, khu Nam Tử, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00245413 cấp ngày 16/02/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Giá Tiểu, xã Hưng Hội, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu

21. **Phạm Thị Thúy Phương**, sinh ngày 20/10/1994 tại Tiền Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Tân, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang, Giấy khai sinh số 318 ngày 30/12/1994
Hiện trú tại: tầng 5, số 26, đoạn 2, đường Trung Sơn, tổ 005, phường Dân Sinh, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5121485 cấp ngày 10/5/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Hòa Thạnh, xã Bình Tân, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang

22. **Hồ Viết Tuấn**, sinh ngày 20/11/1984 tại Quảng Bình — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Giấy khai sinh số 391 ngày 28/10/2022
Hiện trú tại: số 10, đường 38, khu Công Nghiệp, tổ 018, phường Hiệp Hoà, khu Tây Truân, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6631856 cấp ngày 23/01/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: khối 18, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

23. **Hồ Gia Hưng**, sinh ngày 22/9/2019 tại Nghệ An — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, Giấy khai sinh số 332 ngày 27/9/2019
Hiện trú tại: số 10, đường 38, khu Công Nghiệp, tổ 018, phường Hiệp Hoà, khu Tây Truân, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8676972 cấp ngày 18/12/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: khối 18, phường Hưng Bình, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

24. **Hồ Viết Trung**, sinh ngày 13/9/2021 tại Đài Loan — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc, Giấy khai sinh số 194 ngày 06/12/2021
Hiện trú tại: số 10, đường 38, khu Công Nghiệp, tổ 018, phường Hiệp Hòa, khu Tây Truân, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2487039 cấp ngày 14/12/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

25. **Nguyễn Thị Ngọc Ánh**, sinh ngày 17/11/1995 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trà Vong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 03 ngày 28/8/1999
Hiện trú tại: số 13, ngõ 3, đường Tân Dân, tổ 006, thôn Bắc Trấn, làng Điền Vỹ, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0038933 cấp ngày 21/02/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp 4, xã Trà Vong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh

26. **Nguyễn Thị Thúy Kiều**, sinh ngày 01/01/1999 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Lộc, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 264 ngày 11/8/2012
Hiện trú tại: số 52, ngõ 160, phố Trấn Sơn, tổ 020, phường Trấn Sơn, khu Giai lí, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6495509 cấp ngày 22/12/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Tân Lợi, xã Thạnh Lộc, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ

27. **Lý Chúc Hà**, sinh ngày 26/02/1994 tại Bạc Liêu — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Điền Đông, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 180 ngày 19/9/2006
Hiện trú tại: số 93, đường Nguyên Thái, tổ 005, thôn Vạn An, làng Vạn Đan, huyện Bình Đông, Đài Loan

Hộ chiếu số: C0084235 cấp ngày 27/02/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Bửu 2, xã Long Điền Đông, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu

28. **Phan Thị Sáu**, sinh ngày 03/02/1989 tại Hà Tĩnh Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh, Giấy khai sinh số 90 ngày 20/12/2001

Hiện trú tại: tầng 3, số 228, đoạn 4, đường Trung Ương, tổ 019, phường Đỉnh Phúc, khu Thủ Thành, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: N2326992 cấp ngày 02/02/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Tân Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh

29. **Châu Mỹ Dung**, sinh ngày 08/6/1992 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phường 3, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 85 năm 1992

Hiện trú tại: số 31, Đỉnh Trang, tổ 002, thôn Điền Vỹ, làng Nhị Luân, huyện Vân Lâm, Đài Loan

Hộ chiếu số: C4294872 cấp ngày 04/12/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: số 177-13 Văn Thân, Phường 8, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh

30. **Trần Ngọc Liên**, sinh ngày 22/8/1992 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bàu Hàm, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 406 ngày 19/11/1997

Hiện trú tại: tầng 4, số 287, đường Quang Phục, tổ 023, phường Tân Hưng, thị trấn Hổ Vỹ, huyện Vân Lâm, Đài Loan

Hộ chiếu số: C3218165 cấp ngày 18/4/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Tân Việt, xã Bàu Hàm, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

31. **Hoàng Thị Diệu Thuý**, sinh ngày 01/9/1992 tại Quảng Trị Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thuỷ, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị, Giấy khai sinh số 169 ngày 06/12/2017

Hiện trú tại: số 29, nghách 12, ngõ 789, đoạn 2, đường Mai Sư, tổ 022, phường Thuỵ Bình, khu Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: N2364352 cấp ngày 18/5/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: thôn Đức Xá, xã Vĩnh Thuỷ, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị

32. **Phạm Thị Diễm My**, sinh ngày 12/6/1995 tại Trà Vinh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hưng Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, Giấy khai sinh số 138 ngày 28/8/2001
Hiện trú tại: số 37, đường Đồng Lực, tổ 001, phường Đại Ái, khu Sam Lâm, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00359325 cấp ngày 24/10/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Ngãi Hiệp, xã Hưng Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

33. **Trần Ngọc Hân**, sinh ngày 14/6/1996 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 6, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 115 ngày 08/7/1996
Hiện trú tại: số 26, ngõ 723, đường Văn Hóa, tổ 030, phường Chương Hóa, thành phố Nam Đầu, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4516404 cấp ngày 17/01/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: số 36, kênh 30/4, khóm 6, Phường 6, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

34. **Nguyễn Thị Kim Dung**, sinh ngày 05/6/1985 tại Hòa Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vầy Nưa, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình, Giấy khai sinh ngày 10/7/2000
Hiện trú tại: lầu 5, số 1/4, ngõ 201, đường Văn Kiến, khóm 003, phường Văn Phúc, khu Phụng Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0504681 cấp ngày 10/6/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xóm Trà Ang, xã Vầy Nưa, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình

35. **Nguyễn Thị Hồng Vân**, sinh ngày 15/8/1981 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa Bắc (cũ), thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 337 năm 1981
Hiện trú tại: số 110/16, đường Trung Hiếu Bắc, khóm 007, phường Lão Đằng, khu Đông, thành phố Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2370103 cấp ngày 28/5/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: 100B, ấp Tân Hưng, phường Tân Hòa, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

36. **Lê Thị Ánh Nhi**, sinh ngày 09/9/1995 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Thới, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 256 ngày 03/4/2001
Hiện trú tại: số 85, đường Đỉnh Thố, khóm 012, phường Đỉnh Thố, khu Lâm Viên, thành phố Cao Hùng, Đài Loan

Hộ chiếu số: C7833621 cấp ngày 17/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Trường Tây, xã Tân Thới, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

37. **Phạm Thị Quý**, sinh ngày 10/10/1983 tại Nghệ An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hưng Lam, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An, Giấy khai sinh số 23 ngày 17/4/2018
Hiện trú tại: số 12, hẻm 40 đường Dân Hưởng, khóm 014, phường Phong Vinh, thành phố Bình Đồng, huyện Bình Đồng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4110774 cấp ngày 21/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xóm 2, xã Hưng Lam, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An

38. **Trần Thị Tho**, sinh ngày 16/8/2000 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Thạnh 1, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 639 ngày 23/10/2001
Hiện trú tại: số 24, ngõ 58, đường Đại Đồng, khóm 039, phường Vĩnh Xuân, thị trấn Triều Châu, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4453532 cấp ngày 02/01/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Phạm Thành Hơn B, xã An Thạnh 2, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng

39. **Mạch Thiếu Băng**, sinh ngày 05/6/1955 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 7193 ngày 10/6/1955
Hiện trú tại: lầu 2, số 8, đoạn 2, đường Mộc Sa, khóm 007, phường Minh Nghĩa, khu Văn Sơn, Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1835854 cấp ngày 23/6/2017 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: 19 đường 7B, Khu phố 5, phường An Lạc A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

40. **Hoàng Thị Thúy Oanh**, sinh ngày 02/3/1989 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ
Hiện trú tại: số 11, ngõ 23, đường Quang Minh, khóm 013, phường Quan Âm, khu Quan Âm, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5613291 cấp ngày 05/7/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

41. **Lê Mỹ Duyên**, sinh ngày 24/02/2000 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hòa, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 218 ngày 13/3/2002
Hiện trú tại: số 64, đường Nhân Ái, khóm 018, phường Quang Văn, khu Thiện Hoa, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5890352 cấp ngày 16/8/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Vĩnh Tiến, xã Vĩnh Hòa, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang

42. **Ngô Thị Hằng**, sinh ngày 02/02/1987 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thuận Đông, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 41 ngày 23/02/2004
Hiện trú tại: số 6, ngõ 51, đường Văn Đức, khóm 003, phường Nhân Đức, khu Ô Nhật, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6853396 cấp ngày 02/3/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp 8, xã Vĩnh Thuận Đông, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

43. **Nguyễn Thị Ngọc Lan**, sinh ngày 11/02/1995 tại Bến Tre Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phước Hiệp, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre, Giấy khai sinh số 36 ngày 20/4/1995
Hiện trú tại: số 8, ngõ 162, đường Gia Lâm, khóm 003, phường Lâm Gia, khu Lâm Quốc, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1090378 cấp ngày 23/10/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: 51/2F ấp Thới Tây 2, xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh

44. **Lê Thị Điền Tâm**, sinh ngày 24/5/1989 tại Bình Phước Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phước Tín, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước, Giấy khai sinh số 263 ngày 23/8/2000
Hiện trú tại: lầu 4, số 26, ngõ 355, đoạn 3, đường An Khang, khóm 002, phường Nhật Hưng, khu Tân Điếm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0035600 cấp ngày 31/3/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: khu phố 11, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

45. **Trần Thị Thái**, sinh ngày 21/3/1969 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 111 ngày 01/11/2011
Hiện trú tại: số 443-2, đường Đại Lý, khóm 008, phường Đại Lý, khu Đại Lý, thành phố Đài Trung, Đài Loan

Hộ chiếu số: N2320700 cấp ngày 05/02/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

46. **Phan Huyền Trang**, sinh ngày 24/4/1991 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 69 ngày 31/5/1991

Hiện trú tại: số 8, ngõ 7, đoạn 3, đường Vĩnh Thành, khóm 001, phường Quận Nam, khu Nam, thành phố Đài Nam, Đài Loan

Hộ chiếu số: N1884585 cấp ngày 26/4/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Tân Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

47. **Phòng Thế Phương**, sinh ngày 15/8/1995 tại Bình Thuận — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận, Giấy khai sinh số 05 ngày 05/01/1996

Hiện trú tại: số 1-7, ngõ 586, đoạn 1, đường Trung Sơn, khóm 017, phường Tân Bắc, thành phố Thái Bảo, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan

Hộ chiếu số: C7086456 cấp ngày 10/4/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

48. **Lục Lập Anh**, sinh ngày 02/02/1974 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 323 ngày 05/7/2018

Hiện trú tại: số 63 Song Hồ, khóm 017, thôn Song Hồ, xã Tam Nghĩa, huyện Miêu Lật, Đài Loan

Hộ chiếu số: C4401843 cấp ngày 09/01/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

49. **Nguyễn Văn Đạt**, sinh ngày 17/7/1964 tại Hà Nội — Giới tính: Nam

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh số 229 ngày 11/9/2018

Hiện trú tại: số 545, đường Vương Hành, khóm 011, phường Vương Hành, khu Vĩnh Khang, thành phố Đài Nam, Đài Loan

Hộ chiếu số: C6039396 cấp ngày 06/11/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội

50. **Đồng Thị Thủy**, sinh ngày 05/5/1992 tại Thanh Hóa Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nga Bạch, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Trích lục khai sinh số 463 ngày 27/11/2017
Hiện trú tại: số 6, ngõ 85, phố Tam Tuấn, khóm 008, phường Tam Long, khu Thụ Lâm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00002806 cấp ngày 26/7/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Nga Bạch, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa

51. **Vòng Ngọc Lan**, sinh ngày 20/4/1987 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bảo Bình, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 209 ngày 13/7/2009
Hiện trú tại: số 92 Điền Tử Lâm, khóm 001, thôn Cát Điền, xã Đại Bì, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00243760 cấp ngày 24/02/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Bảo Bình, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

52. **Trần Thị Diễm Phượng**, sinh ngày 13/8/1996 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 334 ngày 24/12/1999
Hiện trú tại: lầu 5, số 100-1, đường Bồi Anh, khóm 023, phường Quốc Hoa, thị trấn La Đông, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8241513 cấp ngày 22/9/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

53. **Nguyễn Thị Bích Ngân**, sinh ngày 01/6/2000 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vị Thắng, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 365 ngày 22/11/2001
Hiện trú tại: số 185-25 Hậu Hồ Tử, khóm 009, thôn Hậu Hồ, xã Tân Phong, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6526081 cấp ngày 28/01/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Vị Thắng, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

54. **Nguyễn Thị Huỳnh Như**, sinh ngày 16/8/1995 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Minh Bắc, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 700 ngày 25/7/2019
Hiện trú tại: lầu 8-1, số 539, đường Trung Chính Bắc, khóm 002, phường Điều Tùng, khu Vĩnh Khang, thành phố Đài Nam, Đài Loan

Hộ chiếu số: C7824566 cấp ngày 16/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã An Minh Bắc, huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang

55. **Trần Thị Thúy An**, sinh ngày 03/02/1993 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trường Long, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 498 ngày 08/9/1998
Hiện trú tại: số 420, đường Hoa Vinh, khóm 025, phường Hoa Phong, khu Cổ Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4241918 cấp ngày 17/12/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Trường Long, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

56. **Ngô Yến Nhi**, sinh ngày 13/7/2000 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 90 ngày 06/5/2002
Hiện trú tại: số 124, đoạn 2, đường Sơn Cước, khóm 016, phường Thần Hưng, thành phố Viên Lâm, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7710936 cấp ngày 03/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Tân Hưng, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng

57. **Trần Thị Thúy Duy**, sinh ngày 11/7/1997 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thuận Tây, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 101 ngày 17/8/1998
Hiện trú tại: số 10, ngõ 31, đường Văn Hoàng Hai, khóm 014, phường Quảng Trạch, khu Linh Nhã, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7715301 cấp ngày 03/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Thuận Tây, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

58. **Trịnh Tuấn Anh**, sinh ngày 17/11/2005 tại Hà Nội — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hương Sơn, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh số 379 ngày 21/11/2005
Hiện trú tại: lầu 9, số 37, ngõ 12, đường Phúc Đức Nhất, khóm 002, phường Khang Phúc, khu Tịch Chỉ, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C9320704 cấp ngày 10/9/2020 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Hương Sơn, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội

59. **Nguyễn Thị Phiến**, sinh ngày 01/01/1989 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nhơn Nghĩa, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 397 ngày 06/12/1990
Hiện trú tại: số 12, ngõ 52, phố Hoa Viên Tam, khóm 010, phường Hoa Viên, khu Quan Miếu, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8340121 cấp ngày 09/10/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Nhơn Nghĩa, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

60. **Nguyễn Thị Ngọc Huyền**, sinh ngày 03/8/1993 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 600 ngày 14/9/1994
Hiện trú tại: số 69, ngõ 16, đường Trung Sơn, khóm 001, phường Thủy Liêu, khu Đại Thụ, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5450578 cấp ngày 20/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

61. **Huỳnh Thị Yến Như**, sinh ngày 25/4/1994 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Huề, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 111 ngày 04/9/2000
Hiện trú tại: số 13, ngõ 394, đường Tự Do Tam, khóm 012, phường Thái Công, khu Tả Doanh, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5196116 cấp ngày 23/5/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Tân Huề, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp

62. **Võ Thị Mơ**, sinh ngày 07/8/1998 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 550 ngày 28/8/2000
Hiện trú tại: số 163, phố Hoa Nhị, khóm 028, phường Hoa Sơn, thành phố Bình Đông, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3804774 cấp ngày 30/8/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Đông Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

63. **Đặng Thị Bích Vi**, sinh ngày 01/01/1983 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thành, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 82 ngày 04/4/2017
Hiện trú tại: số 15, ngõ 367, đường Trường Thọ, khóm 003, thôn Tây Tỉnh, xã Lộc Thảo, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan

Hộ chiếu số: C6611344 cấp ngày 12/02/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

64. **Huỳnh Huệ Bích**, sinh ngày 22/01/1988 tại Bạc Liêu — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trạch Đông, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 79 ngày 19/4/2001

Hiện trú tại: số 156, đường Khang Nam, khóm 011, thôn Đông Bắc, xã Đông Thế, huyện Vân Lâm, Đài Loan

Hộ chiếu số: N2370248 cấp ngày 04/6/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Trạch Đông, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

65. **Vũ Tuyết Thanh**, sinh ngày 01/01/1971 tại Hà Nội — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh số 746 ngày 10/02/1971

Hiện trú tại: số 35, đoạn 5, đường Bắc Nghi, khóm 004, phường Cách Đầu, khu Thạch Đĩnh, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C8054678 cấp ngày 22/8/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: thị trấn Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội

66. **Trần Thị Mỹ Hằng**, sinh ngày 15/7/1992 tại Trà Vinh — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Long Bắc, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, Giấy khai sinh số 101 ngày 18/4/2011

Hiện trú tại: số 50, ngõ 45, đường Đông Phương, khóm 011, phường Hồ Đông, khu Hồ Nội, thành phố Cao Hùng, Đài Loan

Hộ chiếu số: N2263692 cấp ngày 16/11/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Mỹ Long Bắc, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh

67. **Lã Thị Liên**, sinh ngày 07/01/1986 tại Bình Thuận — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận, Giấy khai sinh số 112 ngày 07/4/1986

Hiện trú tại: số 26-1 Thủy Mỹ, khóm 021, thôn Thắng Hưng, xã Tam Nghĩa, huyện Miêu Lật, Đài Loan

Hộ chiếu số: C1631763 cấp ngày 20/6/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

68. **Trần Thị Hồng Phụng**, sinh ngày 10/6/2000 tại Bến Tre Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Phụng, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre, Giấy khai sinh số 97 ngày 03/7/2000
Hiện trú tại: số 42, ngõ 80, phố Đại Loan Lục, khóm 015, phường Đại Loan, khu Vĩnh Khang, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7821887 cấp ngày 19/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Phú Phụng, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre

69. **Đặng Thị Kiều Oanh**, sinh ngày 26/10/2000 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 74 ngày 19/02/2001
Hiện trú tại: số 6, ngõ 349, đường Trung Chính Nam, khóm 028, phường Thượng Đính, khu Vĩnh Khang, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6343868 cấp ngày 03/12/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

70. **Lê Thảo Tường Vân**, sinh ngày 27/01/1998 tại Bà Rịa - Vũng Tàu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Phước, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Giấy khai sinh số 124 ngày 15/8/2005
Hiện trú tại: lầu 7-5, số 317, đoạn 3, đường Tam Dân, khóm 011, phường Nam Hoa, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3750463 cấp ngày 01/8/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Long Phước, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

71. **Trần Thị Ái Liên**, sinh ngày 20/3/1983 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Châu Khánh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 176 ngày 09/5/2007
Hiện trú tại: số 687, đường Bích Phong, khóm 004, phường Bích Châu, thị trấn Thảo Đồn, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1457400 cấp ngày 16/3/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Châu Khánh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng

72. **Phạm Thị Cẩm Tuyên**, sinh ngày 01/11/1999 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 214 ngày 12/6/2000
Hiện trú tại: số 449-11 Toán Đầu, khóm 010, thôn Toán Nam, xã Lục Cước, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan

Hộ chiếu số: C5704338 cấp ngày 23/7/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Thạnh Phú, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

73. **Lê Ngọc Diễm**, sinh ngày 08/5/1980 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vị Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 351 ngày 24/7/2018
Hiện trú tại: số 71, ngõ 331, đường Trường Phúc, khóm 001, phường Hậu Hồ, khu Tân ốc, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1953212 cấp ngày 25/7/2018 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Vị Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

74. **Vòng Vĩnh Lềnh**, sinh ngày 20/12/1998 tại Bình Thuận Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hải Ninh, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận, Giấy khai sinh số 99 ngày 26/4/2001
Hiện trú tại: số 2-1, ngách 17, ngõ 26, đường Trung Bình, khóm 008, phường Vĩnh Bình, khu Thái Bình, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6736834 cấp ngày 27/02/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Bình An, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

75. **Nguyễn Thị Mỹ Xuyên**, sinh ngày 02/11/1988 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Thành, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 65 ngày 15/9/1989
Hiện trú tại: số 421, đường Vi Công, khóm 016, phường Gia Thịnh, thành phố Miêu Lật, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1417583 cấp ngày 05/4/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Tân Thành, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

76. **Ngô Hải Yến**, sinh ngày 19/8/2000 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Lược, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 183 ngày 05/10/2000
Hiện trú tại: số 116, ngõ 10, phố Tụ Phúc, khóm 019, phường Thái Xương, khu Đông Thế, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7351143 cấp ngày 16/5/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Tân Lược, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

77. **Cao Thị Hồng Tươi,** sinh ngày 27/11/1996 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Trung Nhứt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 187 ngày 04/8/2003
Hiện trú tại: số 156, phố Bảo Đông nhất, khóm 004, phường Bì Đầu, khu Quan Miếu, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4635197 cấp ngày 29/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Trung Nhứt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

78. **Lư Thị Thùy Linh**, sinh ngày 14/9/1994 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 927 ngày 07/11/1995
Hiện trú tại: lầu 4, số 54, phố Vệ Quốc, khóm 001, phường Đông An, khu Đông, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7209960 cấp ngày 07/5/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã An Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

79. **Trần Thị Hoài Nam**, sinh ngày 26/12/1984 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tiên Nha, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 88 ngày 22/8/2007
Hiện trú tại: số 1, ngõ 135, phố Hải Hoàn, khóm 006, phường Hải Tây, khu An Nam, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4828612 cấp ngày 22/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Tiên Nha, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

80. **Lê Thị Huỳnh Như**, sinh ngày 14/5/1980 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 26 ngày 04/02/2016
Hiện trú tại: lầu 4, số 144, đường Thành Đức, khóm 015, phường Khúc Khê, khu Bắc, thành phố Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1629696 cấp ngày 24/5/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

81. **Nguyễn Thúy Liên**, sinh ngày 29/01/1993 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 20 ngày 12/01/1995
Hiện trú tại: số 30, ngõ Đại Thành Tam, khóm 031, phường Đại Thành, thị trấn Phố Lý, huyện Nam Đầu, Đài Loan

Hộ chiếu số: Q00310696 cấp ngày 18/4/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Mỹ Phước, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long

82. **Làu Sằn Kíu**, sinh ngày 08/02/1987 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bàu Hàm, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh ngày 03/7/1987
Hiện trú tại: số 47, ngõ 55, đường Lập Đức Thập Nhất, khóm 006, phường Đại Đức, khu Đông, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0085351 cấp ngày 26/02/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Bàu Hàm, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

83. **Đàm Thúy Hồng**, sinh ngày 06/6/1992 tại Bình Thuận Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Sông Lũy, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận, Giấy khai sinh số 155 ngày 18/12/1992
Hiện trú tại: số 22, ngõ 36, đoạn 1, phố Phú Nông, khóm 012, phường Hổ Vĩ, khu Đông, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0933154 cấp ngày 10/9/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Sông Lũy, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

84. **Lê Thị Thùy Dung**, sinh ngày 18/7/1987 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Cờ Đỏ, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 506 ngày 22/8/2018
Hiện trú tại: số 41-13 Đính Liêu, khóm 002, phường Đính An, khu Hậu Bích, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6225280 cấp ngày 29/10/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: thị trấn Cờ Đỏ, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

85. **Trần Thị Huỳnh Như**, sinh ngày 20/4/1997 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 822 ngày 27/9/1997
Hiện trú tại: số 356, đường Tứ Duy, khóm 037, phường Trung Trang, khu Đại Liêu, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2236239 cấp ngày 14/10/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

86. **Trần Thị Ánh Tuyết**, sinh ngày 01/01/1978 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Đông, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 1225 ngày 13/8/2018
Hiện trú tại: lầu 4, số 80, phố Tự Trị, khóm 024, phường Tự Lập, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6222239 cấp ngày 16/10/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Thạnh Đông, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang

87. **Nguyễn Thị Tú Anh**, sinh ngày 09/10/1979 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 1, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 424 ngày 19/9/2006
Hiện trú tại: số 7-1, ngách 20, ngõ 97, phố Sơn Trung, khóm 021, phường Phúc Sơn, thành phố Chương Hóa, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1883679 cấp ngày 29/10/2018 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: Phường 1, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu

88. **Lê Huỳnh Như**, sinh ngày 01/01/2000 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Điền Đông A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 145 ngày 14/6/2019
Hiện trú tại: lầu 20-2, số 16, đoạn 1, đường Đông Hưng, khóm 018, phường Hòa Bình, khu Nam, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7819761 cấp ngày 22/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Long Điền Đông A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu

89. **Hồ Thị Ngọc**, sinh ngày 25/3/1996 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Tân, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 212 ngày 24/4/1996
Hiện trú tại: lầu 6, số 177, phố Quảng Đức, khóm 030, phường Phục Hưng, khu Bình Trấn, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3127425 cấp ngày 04/4/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Thanh Sơn, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

90. **Trần Thị Thanh Xuân**, sinh ngày 03/10/1988 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hảo Đước, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 211 ngày 22/8/1995
Hiện trú tại: số 216-24-2, đoạn 1, đường Đông Sơn, khóm 003, phường Thủy Cảnh, khu Bắc Đồn, thành phố Đài Trung, Đài Loan

Hộ chiếu số: C0218592 cấp ngày 20/4/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã An Cơ, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh

91. **Trần Ngọc Yến**, sinh ngày 31/12/1978 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 1, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 391 ngày 22/02/1979
Hiện trú tại: số 68-3 Thịnh Long, khóm 007, thôn Thịnh Long, xã Đồng La, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5123973 cấp ngày 05/5/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: Phường 1, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

92. **Tsằn Chi Sổi**, sinh ngày 18/9/1986 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 276 ngày 23/8/2004
Hiện trú tại: số 24, ngõ 22, đường Tự Cường Nam, khóm 011, phường Ngũ Quyền, thành phố Chương Hóa, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1422941 cấp ngày 31/3/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

93. **Tạ Thị Mỹ Hồng**, sinh ngày 23/10/1976 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 2004B ngày 27/10/1976
Hiện trú tại: số 301-12, đoạn 2, đường Trung Ương, khóm 021, phường Phúc Đức, khu Ngô Thê, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2089521 cấp ngày 20/5/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Cầu Kho, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

94. **Lê Nguyễn Mỹ Trinh**, sinh ngày 15/10/1970 tại Thừa Thiên Huế — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thủy Phước, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế, Giấy khai sinh số 204 ngày 22/10/1970
Hiện trú tại: tầng 5-7, số 161, đường Trung Chính Nhị, khóm 009, phường Thượng Nghĩa, khu Linh Nha, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00470708 cấp ngày 03/01/2024 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: Phường 13, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh

95. **Phạm Thị Phượng**, sinh ngày 18/5/1975 tại Thái Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nam Cường, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 35 ngày 16/8/2016
Hiện trú tại: số 114-1 Mã Vũ Đốc, khóm 011, phường Kim Sơn, thị trấn Quan Tây, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2111349 cấp ngày 03/8/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Nam Thịnh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình

96. **Hà Thiên Sầu**, sinh ngày 08/7/1969 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Xuyên Mộc, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Giấy khai sinh số 09 ngày 08/01/2019
Hiện trú tại: số 189, đoạn 2, đường Mộc Sách, khóm 025, phường Mộc Sách, khu Văn Sơn, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2004436 cấp ngày 31/01/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Xuyên Mộc, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

97. **Lại Thị Hiền**, sinh ngày 31/3/1992 tại Thái Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thụy Ninh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh ngày 31/3/1992
Hiện trú tại: số 85-2, đường Lục Hợp, khóm 006, phường Bắc An, thị trấn Phố Lý, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00246122 cấp ngày 13/3/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Thụy Ninh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

98. **Võ Trần Thảo Trân**, sinh ngày 02/02/1998 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 30 ngày 25/4/1998
Hiện trú tại: tầng 5-1, số 6, đường Trường An Tây, khóm 004, phường Dân An, khu Trung Sơn, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C9043293 cấp ngày 28/4/2020 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Phước Thới, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

99. **Trần Thị Hiếu**, sinh ngày 12/01/1987 tại Thanh Hóa Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cẩm Bình, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa, Giấy khai sinh số 109 ngày 17/02/2005
Hiện trú tại: số 620, đường Trung Sơn, khóm 016, phường Trung Hưng, thị trấn Tây Loa, huyện Vân Lâm, Đài Loan

Hộ chiếu số: C6392484 cấp ngày 27/11/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Cẩm Bình, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa

100. **Dương Kim Văn**, sinh ngày 07/5/1989 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Lộc, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 309 ngày 31/8/1993

Hiện trú tại: số 76 Ô Mi Khanh, khóm 007, phường Ô Mi, thị trấn Thông Tiêu, huyện Miêu Lật, Đài Loan

Hộ chiếu số: C0776336 cấp ngày 28/7/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Phú Lộc, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

101. **Vũ Thị Tươi**, sinh ngày 17/01/1982 tại Nam Định Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Xuân Phú, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định, Giấy khai sinh số 35 ngày 27/02/2018

Hiện trú tại: số 26, ngõ 50, phố Cửu Như, khóm 027, phường Tân Dân, thị trấn Điền Trung, huyện Chương Hóa, Đài Loan

Hộ chiếu số: N2230375 cấp ngày 16/6/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Xuân Phú, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định

102. **Nguyễn Kim Phụng**, sinh ngày 03/5/1996 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Mỹ, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 119 năm 1996

Hiện trú tại: số 6-4, ngõ 15, đường Tân Kiến, khóm 017, phường Quang Minh, khu Nam, thành phố Đài Nam, Đài Loan

Hộ chiếu số: C4451303 cấp ngày 04/01/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Tân Mỹ, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

103. **Lê Mộng Nghi**, sinh ngày 31/10/1994 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 254 ngày 20/6/1995

Hiện trú tại: số 335, đường Bắc Ninh, khóm 008, phường Sa Tử, khu Trung Chính, thành phố Cơ Long, Đài Loan

Hộ chiếu số: C2533953 cấp ngày 30/11/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu

104. **Nguyễn Thị Thủy**, sinh ngày 05/4/1992 tại Vĩnh Phúc Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Kim Xá, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, Giấy khai sinh số 212 ngày 13/5/2019
Hiện trú tại: tầng 2-2, số 10, đường Cổ Sơn Nhất, khóm 004, phường Lệ Hưng, khu Cổ Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2265002 cấp ngày 29/9/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Kim Xá, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

105. **Lê Thị Hằng**, sinh ngày 23/7/1992 tại Tiền Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hậu Mỹ Phú, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, Giấy khai sinh số 71 ngày 04/8/1992
Hiện trú tại: số 175, phố Trung Châu Thất, khóm 003, phường Trung Châu, khu Nhân Đức, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3251968 cấp ngày 26/4/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Hậu Mỹ Phú, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

106. **Trần Thị Cẩm Nhung**, sinh ngày 02/10/1990 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phong Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 217 ngày 04/7/2008
Hiện trú tại: số 30, ngõ 195, đường Lâm Sâm, khóm 016, phường Nam Hòa, khu Phụng Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7827976 cấp ngày 15/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Tân An Thạnh, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

107. **Đặng Thị Thương**, sinh ngày 11/12/1992 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Hưng, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 01 ngày 10/01/2024
Hiện trú tại: số 85-72 Khê Châu, khóm 008, phường Doanh Khê, khu Giai Lý, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2364194 cấp ngày 14/5/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Nghĩa Hưng, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

108. **Nguyễn Thị Kim Hoa**, sinh ngày 03/11/1998 tại Trà Vinh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hiệp Hòa, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, Giấy khai sinh số 37 ngày 12/11/1998
Hiện trú tại: số 7, ngõ 25, đường Phong Giang, khóm 021, phường Phong Thụ, khu Thái Sơn, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C5130389 cấp ngày 06/5/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Hiệp Hòa, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh

109. **Phạm Thị Hoa**, sinh ngày 19/8/1990 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Lư, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 174 ngày 25/10/1993

Hiện trú tại: số 30, ngõ Trường Thọ, khóm 015, thôn Phúc Quy, xã Quốc Tính, huyện Nam Đầu, Đài Loan

Hộ chiếu số: C5789772 cấp ngày 08/8/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã An Lư, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

110. **Nguyễn Thị Thu Sương**, sinh ngày 31/8/1992 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Quới, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 86 ngày 09/9/1992

Hiện trú tại: số 2-4, ngõ 16, phố Khê Đầu, khóm 006, phường Đổ Nam, khu Thất Đổ, thành phố Cơ Long, Đài Loan

Hộ chiếu số: C7192831 cấp ngày 20/4/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: thị trấn Tân Quới, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

111. **Ngô Tú Hồng**, sinh ngày 16/11/1978 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Xuân Trường, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 548 ngày 05/01/1979

Hiện trú tại: số 122, phố Huyện Chính Thập Nhất, khóm 008, phường Bắc Luân, thành phố Trúc Bắc, Tân Trúc, Đài Loan

Hộ chiếu số: N1884865 cấp ngày 16/5/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Xuân Trường, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

112. **Đinh Thị Trang**, sinh ngày 17/10/1990 tại Thanh Hóa Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Ngư Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa, Giấy khai sinh số 364 ngày 11/10/2023

Hiện trú tại: số 28, phố Nam Hưng, khóm 004, thôn Tam Hòa, xã Phúc Hưng, huyện Chương Hóa, Đài Loan

Hộ chiếu số: N1914174 cấp ngày 19/4/2018 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Ngư Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa

113. **Lê Quý Đôn**, sinh ngày 07/11/1994 tại Thái Bình Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Minh Lãng, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 80 ngày 17/11/1994
Hiện trú tại: tầng 4, số 1, ngách 4, ngõ 196, đường Dân An Tây, khóm 007, phường Quang Minh, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00050221 cấp ngày 07/9/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Minh Lãng, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

114. **Dương Thị Hồng Chuyên**, sinh ngày 08/10/1990 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 07 ngày 08/01/2015
Hiện trú tại: tầng 3, số 5, ngõ 430, đường Tân Hải, khóm 011, phường Tân Hải, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5111842 cấp ngày 02/5/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

115. **Nguyễn Thị Ngọc Ánh**, sinh ngày 20/3/1994 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Thạnh Trung, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 114 ngày 11/5/1994
Hiện trú tại: số 15, ngõ 323, đường Bắc Xã Vĩ, khóm 004, phường Bắc Hồ, khu Tây, thành phố Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1758836 cấp ngày 28/6/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Bình Thạnh Trung, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

116. **Nguyễn Thị Hồng**, sinh ngày 21/02/1990 tại Hưng Yên Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Minh, huyện Khóai Châu, tỉnh Hưng Yên, Giấy khai sinh số 24 ngày 08/5/1990
Hiện trú tại: số 7, ngõ 247, đường Thanh Giang, khóm 023, phường Thanh Giang, khu Bắc Đầu, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0310706 cấp ngày 16/4/2022 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Bình Minh, huyện Khóai Châu, tỉnh Hưng Yên

117. **Lê Hải Chúc**, sinh ngày 24/4/2001 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phong Thạnh Đông A, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 450 ngày 28/8/2007

Hiện trú tại: tầng 3, số 23, ngõ 100, đường Nam Nhã Đông, khóm 013, phường Tân Hưng, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4459370 cấp ngày 11/01/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Láng Tròn, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu

118. **Lê Thanh Tú**, sinh ngày 18/9/2007 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cảnh Thụy, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 117 ngày 08/10/2007
Hiện trú tại: số 2, ngách 91, ngõ 147, đoạn 1, đường Trung Hưng, khóm 015, phường Tam Trọng, thị trấn Trúc Đồng, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: P00016181 cấp ngày 06/7/2022 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: Phượng Sơn, xã Hưng Đạo, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

119. **Trương Hồng Điều**, sinh ngày 05/12/2005 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Thới, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 60 ngày 02/4/2007
Hiện trú tại: số 2-2, đường Vĩnh Hòa, khóm 001, phường Vĩnh Hòa, khu Đại Đỗ, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: P02733361 cấp ngày 12/10/2023 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Tân Long B, xã Tân Thới, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

120. **Trần Thị Cẩm Dung**, sinh ngày 30/11/1989 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Quới, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ
Hiện trú tại: tầng 3, số 195, đường An Hòa, khóm 026, phường Chương Hòa, khu Trung Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9949754 cấp ngày 16/3/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Vĩnh Tiến, thị trấn Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ

121. **Lê Thị Ánh Diệu**, sinh ngày 26/12/1995 tại Quảng Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Bắc Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Giấy khai sinh số 30 ngày 06/5/1996
Hiện trú tại: số 20-3, ngõ 35, phố Sùng Trí, khóm 009, phường Vĩnh Bình, khu Thất Đổ, thành phố Cơ Long, Đài Loan

Hộ chiếu số: Q00470877 cấp ngày 09/01/2024 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Bắc Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh

122. **Vũ Thị Hoàng Uyên**, sinh ngày 22/10/1992 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bảo Đài, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 144 ngày 14/6/2016

Hiện trú tại: số 590, phố Dân Hữu Tam, khóm 002, phường Bảo Sơn, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: N2368094 cấp ngày 27/4/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Bảo Đài, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

123. **Nguyễn Minh Hồng Trân**, sinh ngày 30/11/1997 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 331 ngày 18/12/1997

Hiện trú tại: số 353-3 Cảng Khẩu, khóm 009, phường Cảng Khẩu, khu An Định, thành phố Đài Nam, Đài Loan

Hộ chiếu số: C3140867 cấp ngày 20/7/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: số 194/36 Phạm Ngũ Lão, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

124. **Lê Mai Phương**, sinh ngày 06/3/1995 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Lộc, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 104 ngày 12/9/2000

Hiện trú tại: số 37-18 Cảng Tử Đầu, khóm 007, phường Trung Xã, khu Lục Giáp, thành phố Đài Nam, Đài Loan

Hộ chiếu số: C3959394 cấp ngày 09/10/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Thạnh Lộc, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang

125. **Lê Thái Trân**, sinh ngày 04/02/2000 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Thạnh, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 90 ngày 31/3/2003

Hiện trú tại: tầng 2, số 15, ngõ 95, đường Nhân Nhất, khóm 009, phường Hoa Cương, khu Nhân Ái, thành phố Cơ Long, Đài Loan

Hộ chiếu số: C5483472 cấp ngày 22/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Long Trường 2, xã Long Thạnh, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

126. **Chướng Mùn Cú**, sinh ngày 19/10/1994 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bàu Hàm, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 54 ngày 05/3/1996
Hiện trú tại: số 2, ngõ 11, đoạn 3, đường Trung Sơn, khóm 005, thôn Đức Thịnh, xã Hồ Khẩu, huyên Tân Trục, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4455603 cấp ngày 08/01/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Tân Hợp, xã Bàu Hàm, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

127. **Nguyễn Thị Khánh**, sinh ngày 20/7/1995 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phạm Mệnh, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 53 ngày 09/9/1995
Hiện trú tại: tầng 4, số 22, phố Tự Trọng, khóm 011, phường Tự Cường, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2924728 cấp ngày 02/3/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Phạm Mệnh, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương

128. **Huỳnh Ngọc Tố**, sinh ngày 01/01/1989 tại Cà Mau Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tạ An Khương, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh số 795 ngày 08/12/2014
Hiện trú tại: số 27, đường Thúy Bình, khóm 010, phường Thúy Bình, khu Đại Xã, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4168918 cấp ngày 16/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Mương Điều B, xã Tạ An Khương, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau

129. **Hoàng Phương Linh**, sinh ngày 18/7/1995 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Sông Thao, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 245 ngày 17/10/1995
Hiện trú tại: số 3-5, số 3, ngõ 39, phố Nghệ Thuật, khóm 009, phường Đông Hải, khu Long Tỉnh, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1406612 cấp ngày 14/3/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Thuận An, xã Sông Thao, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

130. **Nguyễn Thị Hồng Quyên**, sinh ngày 15/6/1983 tại Phú Thọ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phụ Khánh, huyện Thanh Hòa (cũ), tỉnh Phú Thọ, Giấy khai sinh số 15 ngày 05/9/1988
Hiện trú tại: số 65, phố Ôn Châu 1, khóm 014, phường Phúc Dân, khu Tây, thành phố Gia Nghĩa, Đài Loan

Hộ chiếu số: B9317592 cấp ngày 07/7/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: tổ 28, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

131. **Đặng Thị Lan**, sinh ngày 25/9/1990 tại Bắc Ninh Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lạc Vệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

Hiện trú tại: số 74, đường Quang Vinh Đông, khóm 031, phường Quang Vinh, thành phố Nam Đầu, huyện Nam Đầu, tỉnh Đài Loan

Hộ chiếu số: C0948378 cấp ngày 17/9/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Lạc Vệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

132. **Lư Thị Xuân Mai**, sinh ngày 13/4/2000 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Nàng Mau, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 148 ngày 24/10/2002

Hiện trú tại: số 9, ngõ Thán Liêu, khóm 003, thôn Thán Liêu, xã Danh Gian, huyện Nam Đầu, Đài Loan

Hộ chiếu số: C6955919 cấp ngày 25/3/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp 3, thị trấn Nàng Mau, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

133. **Mai Vân Anh**, sinh ngày 14/01/1991 tại Thái Bình Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Vũ, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 10 ngày 13/8/2003

Hiện trú tại: tầng 6, số 34, ngõ 209, phố Kính Tam, khóm 014, phường Bắc Phố, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: Q00462224 cấp ngày 29/11/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã An Vũ, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

134. **Trịnh Thị Mai**, sinh ngày 26/10/1992 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 685 ngày 13/11/2002

Hiện trú tại: số 60-3, Nam Thế, khóm 004, phường Nam Thế, thị trấn Uyển Lý, huyện Miêu Lật, Đài Loan

Hộ chiếu số: C3916891 cấp ngày 13/9/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: khu vực Tân Thạnh, phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

135. **Bạch Thị Thoa**, sinh ngày 01/8/1983 tại Hà Tĩnh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, Giấy khai sinh số 100 ngày 14/7/2006
Hiện trú tại: số 16-2, ngách 4, ngõ 215, đường Đại Loan, khóm 014, phường Đại Loan, khu Vĩnh Khang, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1883905 cấp ngày 13/11/2018 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: tổ dân phố 10, thị trấn Xuân An, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh

136. **Mai Thị Kiều Loan**, sinh ngày 04/02/1996 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Hựu, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 74 ngày 15/5/1996
Hiện trú tại: tầng 2, số 34, ngõ 426, đoạn 2, đường Thành Công, khóm 008, phường Hồ Hưng, khu Nội Hồ, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00462630 cấp ngày 30/01/2024 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Phú Long, xã Phú Hựu, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp

137. **Võ Hoàng Thìn**, sinh ngày 12/8/1988 tại Nghệ An Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Nghi Hải, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An, Giấy khai sinh số 122 ngày 14/5/2015
Hiện trú tại: số 1-2, đường Long Thăng, khóm 010, thôn Bảo Lực, xã Xa Thành, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2004305 cấp ngày 23/01/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Nghi Hải, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An

138. **Huỳnh Thị Thu Thảo**, sinh ngày 04/10/1998 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Xuân, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 76 ngày 03/8/2004
Hiện trú tại: tầng 3, số 13, ngõ 67, đường Vạn An, khóm 014, phường Nam Cảng, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5135094 cấp ngày 08/5/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Phú Hựu, xã Phú Xuân, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang

139. **Nguyễn Thị Thắm**, sinh ngày 01/01/1984 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh ngày 05/5/2004

Hiện trú tại: số 24. ngách 1, ngõ 40, đường Tân Sinh, khóm 008, phường Trung Nghĩa, khu Vĩnh Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1883682 cấp ngày 29/10/2018 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Đông Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

140. **Nguyễn Thị Tuyến**, sinh ngày 02/02/1986 tại Bắc Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nhân Hoà, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, Giấy khai sinh ngày 30/3/1986
Hiện trú tại: số 15, ngõ 94, đường Ngũ Công Tam, khóm 014, phường Phúc Hưng, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1322663 cấp ngày 25/02/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: thôn Đồng Chuế, xã Nhân Hòa, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

141. **Đinh Thị Thu Bình**, sinh ngày 16/01/1993 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 08 ngày 10/02/1993
Hiện trú tại: số 13, ngõ 251, đường Dân Tộc, khóm 009, phường Dân Tộc, thành phố Đầu Phần, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3035319 cấp ngày 05/5/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Thới Thuận B, xã Tân Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

142. **Lê Thị Mộng Tâm**, sinh ngày 20/10/1985 tại Long An — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Hoa Đông, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An, Giấy khai sinh số 138 ngày 25/12/2001
Hiện trú tại: số 17, ngõ 177, đường Phúc Đức Nhất, khóm 011, phường Hưng Phúc, khu Tịch Chỉ, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2004522 cấp ngày 31/10/2018 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp II, xã Bình Hòa Đông, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An

143. **Lê Thị Hiến**, sinh ngày 06/9/1994 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phước Chỉ, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 154 ngày 06/9/2000
Hiện trú tại: số 28-1, Phồn Xã, khóm 004, phường Trung Cảng, thị trấn Trúc Nam, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7348953 cấp ngày 16/5/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Đông Hiệp, xã Tân Đông, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh

144. **Nguyễn Thị Thu**, sinh ngày 09/12/1991 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bắc Hưng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 121 ngày 29/8/1996
Hiện trú tại: tầng 11, số 5, đường Trang Côn, khóm 018, phường Tây Thành, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2056786 cấp ngày 13/3/2019 tại Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Đông Hưng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng

145. **Trần Thị Thúy An**, sinh ngày 06/3/1996 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nhơn Mỹ, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 515 ngày 07/9/1996
Hiện trú tại: số 27, ngõ 68, đường Ôn Tuyền, khóm 023, phường Ôn Tuyền, khu Bắc Đầu, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5631804 cấp ngày 26/7/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Nhơn An, xã Nhơn Mỹ, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

146. **Vũ Thị Hiển**, sinh ngày 23/7/1987 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Minh, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 56 ngày 07/5/2018
Hiện trú tại: tầng 3-3, số 3, ngõ 26, đường Đại Nhân, khóm 014, phường Vĩnh Bình, khu Thái Bình, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8489626 cấp ngày 01/11/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: thôn Nhuận Đông, xã Bình Minh, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

147. **Dương Thị Hương**, sinh ngày 27/7/1987 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Cơ, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 365 ngày 10/9/1999
Hiện trú tại: tầng 10-1, số 897, đường Trung Chính, khóm 002, phường Long Phúc, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6011502 cấp ngày 12/9/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Sa Nghe, xã An Cơ, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh

148. **Trần Thị Mỹ Nhi**, sinh ngày 10/10/1986 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 272 ngày 25/4/1996
Hiện trú tại: tầng 13-2, số 6, ngõ 37, đường Tiếp Vận, khóm 011, phường Trùng Minh, khu Tam Trùng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C2100118 cấp ngày 29/7/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: số 97/BT, khu vực Bình Thường A, phường Long Tuyền, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

149. **Nguyễn Thị Kim Chi**, sinh ngày 13/12/1994 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa An, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 568 ngày 19/12/1995
Hiện trú tại: tầng 4, số 304, đường Trung Hiếu Nhất, khóm 019, phường Thành Công, thành phố Đầu Phần, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0686242 cấp ngày 06/7/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Hòa Phụng B, thị trấn Kinh Cùng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

150. **Trần Thị Thảo Nguyên**, sinh ngày 31/5/1994 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 113 ngày 19/7/1994
Hiện trú tại: số 302, đoạn 4, đường Trung ương bắc, khóm 007, phường Nhất Đức, khu Bắc Đầu, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2716714 cấp ngày 13/3/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Thuận Tâm, xã Lợi Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh

151. **Phùng Thị Thu**, sinh ngày 17/8/1981 tại Phú Thọ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Phú, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ, Giấy khai sinh số 156 ngày 27/11/2014
Hiện trú tại: số 6 ngõ 14, đường Hoài Nhân, khóm 010, phường Quang Nhân, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2089817 cấp ngày 14/6/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Tân Phú, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ

152. **Thòng Cún Lìn**, sinh ngày 28/3/1989 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bàu Hàm I, huyện Thống Nhất (cũ), tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 316 ngày 20/6/1989
Hiện trú tại: tầng 4, số 4, ngõ 8, đường Phúc Ngũ, khóm 024, phường Thực Tiễn, khu Thất Đổ, thành phố Cơ Long, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7042752 cấp ngày 04/4/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Tân Hợp, xã Bàu Hàm, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

153. **Nguyễn Thị Liên**, sinh ngày 17/3/1982 tại Phú Thọ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lương Sơn, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ, Giấy khai sinh số 72 ngày 28/5/2019
Hiện trú tại: tầng 5, số 7, ngõ 268, đường Viên Sơn, khóm 003, phường An Tuệ, khu Trung Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00244221 cấp ngày 03/4/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Lương Sơn, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ

154. **Nguyễn Thị Phụng**, sinh ngày 25/5/1998 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phước B, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh ngày 28/6/2004
Hiện trú tại: tầng 3, số 16, ngõ 70, đường Hạnh Phúc, khóm 12, phường Hạnh Phúc, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4932958 cấp ngày 05/4/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Phước Nghiêm, xã Vĩnh Phước B, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang

155. **Võ Thùy Linh**, sinh ngày 22/11/1996 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Minh Diệu, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 828 ngày 18/12/2001
Hiện trú tại: số 14, ngõ 266, đường Khát Vọng Nhất, khóm 008, phường Khát Vọng, khu Long Đàm, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4624338 cấp ngày 16/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Trà Co, xã Minh Diệu, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu

156. **Phạm Thị Hà**, sinh ngày 02/5/1974 tại Nam Định Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Xuân Ninh, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định, Giấy khai sinh số 125 ngày 24/5/1974
Hiện trú tại: số 105, ngõ Bộ Tử, khóm 004, phường Bộ Tử, khu Bắc Đồn, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1884476 cấp ngày 05/12/2017 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xóm Đông Thành, xã Xuân Ninh, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định

157. **Trần Thanh Sang**, sinh ngày 06/4/1984 tại Cần Thơ Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Cờ Đỏ, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 12 ngày 07/01/2005
Hiện trú tại: số 160, đường Long Môn, khóm 002, phường Long Môn, khu Tam Trùng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: N2457789 cấp ngày 24/9/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Thanh Hưng, thị trấn Cờ Đỏ, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

158. **Nguyễn Công Mỹ Linh**, sinh ngày 13/10/1978 tại Hà Nội — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh số 231 ngày 21/10/1978

Hiện trú tại: tầng 13, số 26-8, đoạn 2, đường Đại Hưng Tây, khóm 010, phường Trung Ninh, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: N2020960 cấp ngày 28/3/2019 tại Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Thượng Hải

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: số 20, tổ 36, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

159. **Phạm Yến Phi**, sinh ngày 11/11/1991 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 115 ngày 21/8/1995

Hiện trú tại: tầng 13-1. số 22, đường Thọ Đức, khóm 025, phường Thọ Đức, khu Trung Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C3040012 cấp ngày 25/4/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Tân Trung B, xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh

160. **Bùi Thị Hà**, sinh ngày 09/9/1968 tại Nam Định — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Gôi, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định, Giấy khai sinh số 70 ngày 20/6/2014

Hiện trú tại: tầng 13, số 206-3, đường Đại Hữu, khóm 001, phường Tam Nguyên, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: Q00465829 cấp ngày 22/01/2024 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: thị trấn Gôi, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định

161. **Đinh Hải Bằng**, sinh ngày 04/02/1990 tại Bến Tre — Giới tính: Nam

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Hiệp, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre, Giấy khai sinh số 153 ngày 06/9/2004

Hiện trú tại: số 352, đường Trung Sơn, khóm 002, phường Trung Lịch, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: K0079775 cấp ngày 17/6/2022 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: Ấp 4, xã Phú An, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

162. **Bùi Văn Tài**, sinh ngày 12/12/2009 tại Hải Phòng Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đại Hợp, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 275 ngày 22/12/2009
Hiện trú tại: tầng 2, số 19, ngõ 211, đường Trung Chính, khóm 012, phường Đức Hành, khu Trung Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00462869 cấp ngày 16/02/2024 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: thôn Đại Lộc, xã Đại Hợp, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng

163. **Nguyễn Hoàng Gia Kiên**, sinh ngày 22/4/2006 tại Thái Bình Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Liên Giang, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 53 ngày 25/5/2006
Hiện trú tại: số 123-7, đường Thâm Áo Khanh, khóm 001, phường Hiếu Cương, khu Tín Nghĩa, thành phố Cơ Long, Đài Loan
Hộ chiếu số: E01007360 cấp ngày 01/11/2023 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Liên Giang, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

164. **Nguyễn Gia Hân**, sinh ngày 12/5/2008 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Long Hưng, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 111 ngày 21/5/2008
Hiện trú tại: tầng 11-1, số 150, đường Trung Hưng Đông, khóm 015, phường Thành Công, khu Thái Bình, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0345172 cấp ngày 22/4/2022 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: khu vực Phụng Thạnh 2, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

165. **Nguyễn Như Ý**, sinh ngày 03/5/2001 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Trị, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 451 ngày 21/6/2001
Hiện trú tại: số 28, đường Trường Xuân, khóm 004, phường Đầu Phần, thành phố Đầu Phần, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4806262 cấp ngày 25/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp 8, xã Long Trị, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

166. **Nguyễn Thị Lịch**, sinh ngày 01/6/1986 tại Bắc Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Đạo, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh
Hiện trú tại: số 5, ngách 7, ngõ 435, đường Văn Phát, khóm 015, thôn Văn Thánh, thành phố Miêu Lật, huyện Miêu Lật, Đài Loan

Hộ chiếu số: N2229599 cấp ngày 22/6/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Nghĩa Đạo, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

167. **Lương Thị Hiền**, sinh ngày 03/9/1986 tại Bắc Ninh Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Gia Đông, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, Giấy khai sinh số 175 ngày 20/4/2011

Hiện trú tại: tầng 2, số 46, đường Hòa Bình, khóm 006, phường Quảng Phúc, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: Q00045285 cấp ngày 27/9/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Gia Đông, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

168. **Nguyễn Thị Phượng Uyên**, sinh ngày 06/9/1971 tại Hà Tĩnh Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Lộc, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh, Giấy khai sinh số 188 ngày 03/10/2017

Hiện trú tại: tầng 2-1, số 42, phố Thiên Thủy Đông Nhất, khóm 027, phường Hà Nhân, khu Tây Đồn, thành phố Đài Trung, Đài Loan

Hộ chiếu số: C3869301 cấp ngày 01/9/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: số 79/25 Khu phố Thắng Lợi 2, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương

169. **Trần Kim Luyến**, sinh ngày 16/5/1998 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Bình, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 439 ngày 05/8/2017

Hiện trú tại: tầng 3, số 85, đường Đức Hàng Tây, khóm 003, phường Lan Hưng, khu Sĩ Lâm, thành phố Đài Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C4006397 cấp ngày 24/10/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Đông Thắng, xã Đông Bình, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

170. **Quách Thị Giang**, sinh ngày 12/6/1976 tại Hưng Yên Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Quang Hưng, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên, Giấy khai sinh số 99 ngày 09/7/2014

Hiện trú tại: số 232-2, đoạn 2, đường Trung Chính, khóm 002, thôn Đại Thạch, thị trấn Quốc Danh, huyện Nam Đầu, tỉnh Đài Loan

Hộ chiếu số: C2328796 cấp ngày 30/9/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Quang Hưng, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên

171. **Đỗ Gia**, sinh ngày 09/10/1977 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 4085 ngày 11/10/1977
Hiện trú tại: tầng 9-3, số 1, đường Hòa Bình, khóm 009, phường Triều Dương, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7455619 cấp ngày 01/6/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: số 398/12 A1 khu phố 3, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

172. **Nguyễn Thị Kim Tho**, sinh ngày 14/3/1996 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 449 ngày 15/10/2001
Hiện trú tại: số 23, ngách 2, ngõ 672, đường Nam Đại, khóm 013, phường Khúc Khê, khu Bắc, thành phố Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4185061 cấp ngày 28/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: số 358A, ấp An Thuận, xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

173. **Sơn Thị Mỹ Hảo**, sinh ngày 12/10/1994 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 521 ngày 05/9/1998
Hiện trú tại: tầng 3-2, số 119, đường Chính Nghĩa Bắc, khóm 017, phường Trung Ương, khu Tam Trung, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4125290 cấp ngày 07/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Cần Đước, xã Thạnh Phú, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng

174. **Nguyễn Thị Bích Xuân**, sinh ngày 23/8/2000 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 767 ngày 09/11/2000
Hiện trú tại: số 8, ngõ 60, đường Trung Nghĩa, khóm 018, phường Trung Hoa, khu Vĩnh Khang, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4733264 cấp ngày 09/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: khu vực Phụng Thạnh 2, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

175. **Nguyễn Thị Bé Nguyên**, sinh ngày 08/11/1999 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 389 ngày 17/9/2002
Hiện trú tại: tầng 3, số 211, đường Tam Trảo Tử Khanh, khóm 007, phường Trảo Phong, khu Thụy Phương, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C8219286 cấp ngày 16/9/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh

176. **Nguyễn Thị Bích Trâm**, sinh ngày 22/02/1990 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thuận An, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 73 ngày 21/02/2001

Hiện trú tại: tầng 5, số 3, ngách 5, ngõ 81, đường Tự Cường Nam, khóm 018, phường Tân Hưng, khu Quy Sơn, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: C3814615 cấp ngày 29/8/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Thuận An, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

177. **Trần Kim Thanh**, sinh ngày 01/01/1993 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 88 ngày 19/11/1999

Hiện trú tại: tầng 5, số 15, đoạn 3, đường An Hòa, khóm 001, phường Vĩnh Bình, khu Tân Điếm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C7349974 cấp ngày 18/5/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

178. **Nguyễn Thị Hằng,** sinh ngày 25/12/1992 tại Hải Phòng — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Kênh Giang, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 85 ngày 12/9/1994

Hiện trú tại: tầng 5, số 201, đường Trường Xuân, khóm 017, phường Trường An, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: Q00243519 cấp ngày 17/02/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Kênh Giang, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

179. **Phạm Quế Anh**, sinh ngày 08/10/1998 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Tàu Hạ, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh ngày 06/11/1998

Hiện trú tại: tầng 2, số 132-3, phố Trung Hưng Bắc, khóm 028, phường Trung Hưng, khu Tam Trùng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C3765182 cấp ngày 09/8/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Phú Hựu, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp

180. **Nguyễn Thị Dịu**, sinh ngày 12/5/1993 tại Quảng Trị Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thái, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị, Giấy khai sinh số 52 ngày 29/5/2023
Hiện trú tại: tầng 2, số 8, ngách 18, ngõ 263, đường Liên Thành, khóm 028, phường Kiến Hòa, khu Trung Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6380769 cấp ngày 03/12/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Thái, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị

181. **Võ Thị Luyến**, sinh ngày 20/6/1991 tại Quảng Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình, Giấy khai sinh số 96 ngày 04/8/1991
Hiện trú tại: số 817, đường Trung Chính Nam, khóm 008, phường Hạ Châu, khu Vĩnh Khang, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00002432 cấp ngày 16/8/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình

182. **Đào Huyền Trân**, sinh ngày 12/02/2001 tại Cà Mau Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Phích, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh số 490 ngày 03/10/2019
Hiện trú tại: tầng 3-1, số 105, phố Nội Giang, khóm 012, phường Thái Viên, khu Vạn Hoa, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8435643 cấp ngày 22/10/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Nguyễn Phích, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau

183. **Trần Thị Bích**, sinh ngày 06/01/1987 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Lạc Tây, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 54 ngày 30/3/1998
Hiện trú tại: số 51-3 Tuyền Châu, khóm 006, thôn Tuyền Châu, xã Đài Tây, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4952564 cấp ngày 10/4/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã An Lạc Tây, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng

184. **Nguyễn Thị Liên**, sinh ngày 25/8/1991 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cộng Lạc, huyện Tứ Kỳ, Hải Dương, Giấy khai sinh số 29 ngày 12/5/1992

Hiện trú tại: tầng 5, số 8, ngách 15, ngõ 381, đoạn 2, đường Trung Hoa, khóm 015, phường Vĩnh Xương, khu Trung Chính, thành phố Đài Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: P02040860 cấp ngày 26/5/2023 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Cộng Lạc, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương

185. **Phòng Há Múi**, sinh ngày 03/4/1988 tại Đồng Nai — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bàu Hàm I, huyện Thống Nhất (cũ), tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 206 ngày 04/5/1994

Hiện trú tại: số 164-3, phố Ngũ Phúc, khóm 029, phường Bách Phúc, khu Thất Đổ, thành phố Cơ Long, Đài Loan

Hộ chiếu số: N2057122 cấp ngày 28/3/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Bàu Hàm, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

186. **Nguyễn Thị Nụ**, sinh ngày 04/4/1991 tại Bắc Ninh — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Xuân Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh, Giấy khai sinh số 35 ngày 29/01/2013

Hiện trú tại: số 95, phố Liêu Dương Tư, khóm 002, phường Bình Tâm, khu Bắc Đồn, thành phố Đài Trung, Đài Loan

Hộ chiếu số: N2089524 cấp ngày 20/5/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Xuân Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

187. **Nguyễn Thị Mỹ Hằng**, sinh ngày 16/4/1989 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Thành, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 33 ngày 15/5/1999

Hiện trú tại: số 30, phố Quang Phục, khóm 010, phường Hưng Nam, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: C0692775 cấp ngày 04/8/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Bình Thành, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

188. **Phan Thị Mộng Tuyền**, sinh ngày 28/8/1995 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Tân, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 132 ngày 14/9/1998

Hiện trú tại: số 90, phố Quốc Thái, khóm 008, phường Quốc Thái, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: N1577904 cấp ngày 07/02/2017 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Thạnh Tân, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh

189. **Đoàn Thị Tố Quyên**, sinh ngày 13/10/1987 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Mỹ Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 226 ngày 05/9/1992
Hiện trú tại: số 74, ngõ 382, đoạn 4, đường Tam Hòa, khóm 014, phường Vĩnh Thanh, khu Tam Trùng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1563436 cấp ngày 17/5/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp An Qưới, xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

190. **Phạm Thị Kim Chi**, sinh ngày 10/7/1991 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phong Mỹ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 756 ngày 18/9/1996
Hiện trú tại: tầng 5, số 16, ngõ 214, đường Trung Chính, khóm 014, phường Bảo Hựu, khu Lư Châu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2327611 cấp ngày 23/02/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp 4, xã Phong Mỹ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

191. **Nguyễn Thị Huyền Trang**, sinh ngày 19/10/1991 tại Bà Rịa - Vũng Tàu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Bình, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Giấy khai sinh số 176 ngày 16/7/2015
Hiện trú tại: số 798, đường Văn Phát, khóm 016, phường Văn Thánh, thành phố Miêu Lật, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0071200 cấp ngày 24/7/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp 3, xã Hòa Bình, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

192. **Chề Chức Bình**, sinh ngày 12/8/1996 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Xuân Lộc, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 831 ngày 05/10/1998
Hiện trú tại: số 69, Tân Cát, khóm 008, phường Tân Cát, thị trấn Hổ Vỷ, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6098272 cấp ngày 20/9/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: khu phố 4, phường Xuân An, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

193. **Síu Chắn Cú**, sinh ngày 17/01/1989 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Xuân Tân, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số R003233 ngày 14/5/1989
Hiện trú tại: số 72, đường Đức Xương, khóm 005, phường Phụng Tường, khu Oanh Ca, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2365339 cấp ngày 13/7/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: tổ 12, khu phố 2, phường Phú Bình, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

194. **Lê Thị Lịch**, sinh ngày 15/3/1976 tại Nghệ An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tràng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Giấy khai sinh số 215 ngày 23/7/2018
Hiện trú tại: số 27-9, Đỉnh Cảng Tử Càn, khóm 008, phường An Nhân, thành phố Thái Bảo, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4069728 cấp ngày 23/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Tràng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

195. **Nguyễn Thị Hoa**, sinh ngày 01/02/1974 tại Nghệ An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Lĩnh Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An, Giấy khai sinh số 40 ngày 19/3/1974
Hiện trú tại: tầng 4, số 16, ngõ 100, đường Dụ Sinh, khóm 014, phường Nhật Tân, khu Thủ Thành, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00391286 cấp ngày 28/8/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Quang Tiến, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An

196. **Trịnh Thị Thu Hằng**, sinh ngày 25/7/1991 tại Hưng Yên Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hoàng Hoa Thám, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên, Giấy khai sinh số 28 ngày 29/7/1991
Hiện trú tại: số 42, đường Trung Chính, khóm 006, thôn Đông, xã Nam Trang, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2367583 cấp ngày 12/4/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Hoàng Hoa Thám, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên

197. **Trần Thị Ngọc Hằng**, sinh ngày 15/12/1992 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thành Lợi, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 137 ngày 01/9/2000

Hiện trú tại: số 34, đường Ngao Bì, khóm 011, thôn Hồ Đông, xã Viên Sơn, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0375967 cấp ngày 05/5/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: Ấp Thành Nhân, xã Thành Lợi, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

198. **Nguyễn Thường Định**, sinh ngày 29/10/1965 tại Bắc Ninh — Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tri Phương, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, Giấy khai sinh số 123 ngày 05/5/2017
Hiện trú tại: số 12. ngách 8, ngõ 121, đường Hòa Bình, khóm 005, phường Trung Lộ, khu Lô Châu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2327308 cấp ngày 10/3/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Tri Phương, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

199. **Đặng Tuyết Nghi**, sinh ngày 17/01/1996 tại Bạc Liêu — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 3, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 445 ngày 18/9/2000
Hiện trú tại: tầng 7, số 222, đường Trung Hưng, khóm 020, phường Trung Hưng, khu Trung Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3257866 cấp ngày 27/4/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: số 138, Võ Thị Sáu, khóm 8, Phường 3, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

200. **Lê Thị Bé Lam**, sinh ngày 25/6/1994 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 293 ngày 31/7/2001
Hiện trú tại: tầng 3, số 6, ngõ 128, đường Bản Nam, khóm 002, phường Hòa Hưng, khu Trung Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6919223 cấp ngày 19/3/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: khu vực Hòa An, phường Thới Hòa, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

201. **Lưu Minh Xuyến**, sinh ngày 15/11/1999 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 8, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 397 ngày 14/01/2014
Hiện trú tại: tầng 2, số 1, ngách 12, ngõ 25, đường Dân An, khóm 007, phường Dân An, khu Trung Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8352598 cấp ngày 11/10/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: số 8/197B khóm Trà Kha B, Phường 8, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

202. **Nguyễn Phúc Yên**, sinh ngày 26/3/1987 tại Bến Tre Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Hiệp, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre, Giấy khai sinh số 5259 ngày 28/12/1996
Hiện trú tại: số 269-1, đường Nam Hưng, khóm 012, thôn Nam Long, xã Tân Viên, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00309942 cấp ngày 01/6/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: 052/AĐB ấp An Điền Bé, xã An Hiệp, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre

203. **Nguyễn Thị Mỹ Phương**, sinh ngày 25/9/1991 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Long Phú, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 259 ngày 25/9/1996
Hiện trú tại: số 429, hẻm Quang Vinh, khóm 013, thôn Hải Phong, xã Điền Vĩ, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2589110 cấp ngày 02/3/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: khóm Long An B, phường Long Phú, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang

204. **Trần Kim Đào**, sinh ngày 25/4/2001 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Mỹ B, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 432 ngày 11/10/2001
Hiện trú tại: số 194, Tây Vệ, khóm 014, phường Tây Vệ, thị trấn Mã Công, huyện Bành Hồ, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7507390 cấp ngày 06/6/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Huy Hết, xã Vĩnh Mỹ A, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu

205. **Phạm Thị Thuận**, sinh ngày 10/11/1993 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 410 ngày 15/5/2018
Hiện trú tại: số 18, ngõ 85, hẻm 452, đường Thủy Nguyên, khóm 015, phường Trung Sơn, khu Đại Giáp, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5274428 cấp ngày 24/5/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Thạnh Hòa, xã Thạnh Phú, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

206. **Vương Thị Nhật Vân**, sinh ngày 13/6/1987 tại Bình Thuận Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Sông Lũy, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận, Giấy khai sinh số 123 ngày 17/7/2008
Hiện trú tại: số 493 Nghĩa Trúc, khóm 006, thôn Tuyền Phương, xã nghĩa Trúc, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan

Hộ chiếu số: N2326951 cấp ngày 01/02/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Sông Lũy, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

207. **Trần Thị Diễm Châu**, sinh ngày 28/01/1977 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 394 ngày 01/02/1977

Hiện trú tại: số 7-15, đường Vĩnh Lạc, khóm 007, thôn Bát Tiên, xã Trung Liêu, huyện Nam Đầu, Đài Loan

Hộ chiếu số: N2231947 cấp ngày 11/11/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: 129/1M8 Lạc Long Quân, Phường 1, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh

208. **Vương Mỹ Tú**, sinh ngày 10/4/1994 tại Cà Mau — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh số 366 ngày 21/8/2001

Hiện trú tại: số 14-5, đường Châu Đầu, khóm 002, thôn Thượng Đức, xã Viên Sơn, huyện Nghi Lan, Đài Loan

Hộ chiếu số: C2808923 cấp ngày 23/3/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: khóm 2, Phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

209. **Võ Trần Khánh Tiên**, sinh ngày 01/6/1999 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 130 ngày 06/4/2000

Hiện trú tại: số 70, hẻm 479, đường Canh Sinh, khóm 016, phường Trung Tâm, thị trấn Đài Đông, huyện Đài Đông, Đài Loan

Hộ chiếu số: C4403112 cấp ngày 26/12/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: khu vực Tân Mỹ 1, phường Tân Lộc, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

210. **Lê Thị Diệu Hiền**, sinh ngày 01/02/1985 tại Bạc Liêu — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Trạch, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 1372 ngày 22/7/2003

Hiện trú tại: lầu 2, số 28, ngõ 23, hẻm 281, đoạn 3, đường Trung Ương, khóm 013, phường Vĩnh Ninh, khu Thụ Thành, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: N1952724 cấp ngày 22/5/2018 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Thành Thường C, xã An Trạch A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu

211. **Cao Thị Liên**, sinh ngày 13/3/1988 tại Lạng Sơn Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Thắng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, Giấy khai sinh số 282 ngày 16/10/2019
Hiện trú tại: số 4, phố Vạn Hoa, khóm 002, phường Vạn Hoa, khu Thạch Cương, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0199108 cấp ngày 30/3/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Hoàng Văn Thụ, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn

212. **Trương Thị Thúy Vân**, sinh ngày 10/10/1987 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An, Giấy khai sinh số 155 ngày 22/9/2008
Hiện trú tại: lầu 2, số 6, hẻm 16, phố Tam Phúc, khóm 014, phường Tam Phúc, khu Thụ Lâm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00451478 cấp ngày 07/3/2024 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Chiến Thắng, thị trấn Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An

213. **Hồ Thúy Kiều**, sinh ngày 16/11/1999 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Thạnh, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 295 ngày 20/6/2007
Hiện trú tại: số 246, đường Gia Liên, khóm 008, phường Gia Liên, thị trấn Đông Cảng, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00451432 cấp ngày 06/3/2024 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Thạnh Tây B, xã Đông Thạnh, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

214. **Hoàng Văn An**, sinh ngày 09/9/1993 tại Hải Phòng Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Hưng, huyện Tiên Lãng thanh phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 55 ngày 30/8/2005
Hiện trú tại: lầu 4, số 349, đường Trung Hoa, khóm 015, phường Trung Hoa, Khu Thụ Lâm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00465635 cấp ngày 16/01/2024 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Đông Hưng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng

215. **Phan Thị Hồng Nhị**, sinh ngày 16/10/1984 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 220 ngày 27/9/1988
Hiện trú tại: số 11, ngõ Quàng Đông, khóm 004, phường Quàng Hưng, thị trấn Nhị Lâm, huyện Chương Hóa, Đài Loan

Hộ chiếu số: C2076008 cấp ngày 16/12/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Thạnh Lợi, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng

216. **Phạm Thị Tố Quyên**, sinh ngày 17/10/1992 tại Bến Tre Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Giồng Trôm, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, Giấy khai sinh số 2151 ngày 26/12/1996
Hiện trú tại: số 10, ngõ 100, đường Giáo Hiếu, khóm 021, phường Trung Hiếu, khu Tín Nghĩa, thành phố Cơ Long, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9665832 cấp ngày 24/9/2014 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: số 151, khu phố 3, thị trấn Giồng Trôm, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre

217. **Nguyễn Thị Lập**, sinh ngày 08/01/1975 tại Tuyên Quang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phúc Sơn, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, Giấy khai sinh số 225 ngày 20/12/2012
Hiện trú tại: tầng 9-1, số 1, ngõ 577, đoạn 2, đường Bắc Môn, khóm 014, phường Đại Quang, khu Bắc, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7103881 cấp ngày 08/4/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Minh Phương, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

218. **Dương Thị Tuyết Đào**, sinh ngày 25/7/1993 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trạch Đông, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 474 ngày 05/10/2004
Hiện trú tại: số 99, lầu 5, đường Trung Hiếu, khóm 016, phường Đông Nam, khu Trung Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7185921 cấp ngày 20/4/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Biển Tây B, xã Vĩnh Trạch Đông, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

219. **Đặng Ngọc Phượng**, sinh ngày 14/10/1989 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường An Hòa, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 10 ngày 07/3/1995
Hiện trú tại: số 24, ngõ 22, phố Mai Long Nhất, khóm 007, phường Bát Đức, khu Long Đàm, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5890604 cấp ngày 21/8/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Long Thành Nam, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

220. **Nguyễn Thị Kim Ngân**, sinh ngày 03/7/1999 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 97 ngày 05/7/1999
Hiện trú tại: số 76, phố Tân Xương, khóm 006, phường Tân Lạc, khu Phượng Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4534366 cấp ngày 23/01/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Tân Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

221. **Nguyễn Thị Hồng Phúc**, sinh ngày 23/12/1999 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trường Thành, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 195 ngày 28/12/1999
Hiện trú tại: số 24, ngách 1, ngõ 105, đoạn 1, đường Trường Giang, khóm 006, phường Hoành Thúy, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5615339 cấp ngày 09/7/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Trường Thành, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

222. **Lê Thị Kim Thoa**, sinh ngày 06/6/2001 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Khánh, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 154 ngày 15/6/2001
Hiện trú tại: số 7, ngõ 208, đoạn 2, đường Đại Nhã, khóm 011, phường Trường Trúc, khu Đông, thành phố Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7465230 cấp ngày 11/6/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Phú Hữu, huyện An Phú, tỉnh An Giang

223. **Bùi Thị Kiều Oanh**, sinh ngày 25/01/1996 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 20 năm 1996
Hiện trú tại: số 60-1, đường Hòa Bình, khóm 016, thôn Phúc Hưng, xã Xa Thành, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4571103 cấp ngày 05/02/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Thới An Đông, quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ

224. **Nguyễn Ái Thơ**, sinh ngày 30/3/1980 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Trường Lạc, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 1821 ngày 11/5/1985

Hiện trú tại: số 536, đoạn 2, đường Trung Sơn, khóm 006, thôn Thô Khê, Xã Thủy Thượng, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan

Căn cước công dân số: 092180013348 cấp ngày 19/7/2022 tại Cục Cảnh sát quản lý về trật tự xã hội

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh

225. **Lâm Thị Anh Thư**, sinh ngày 27/9/1983 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 146 ngày 20/9/2006

Hiện trú tại: số 2, ngõ 169, đường Trúc Trung, khóm 005, phường Trúc Trung, thành phố Chương Hóa, huyện Chương Hóa, Đài Loan

Hộ chiếu số: Q00460865 cấp ngày 18/12/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Tân An Thạnh, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

226. **Bùi Thị Dịu**, sinh ngày 08/11/1984 tại Hòa Bình Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thượng Cốc, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình, Giấy khai sinh số 345 ngày 02/10/2018

Hiện trú tại: số 219, phố Trung Hòa, khóm 015, phường Trung Chính, khu Ngô Thê, thành phố Đài Trung, Đài Loan

Hộ chiếu số: C3726706 cấp ngày 27/7/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Thượng Cốc, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình

227. **Lâm Thị Thúy Kiều**, sinh ngày 13/6/1992 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Mỹ, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 138 ngày 27/6/1992

Hiện trú tại: số 105, đoạn 1, đường Bắc An, khóm 001, phường Hoa Đức, khu Bắc, thành phố Đài Nam, Đài Loan

Hộ chiếu số: C1941328 cấp ngày 09/8/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Tân Mỹ, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

228. **Nguyễn Thị Ngọc Loan**, sinh ngày 13/7/1993 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Cơ, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 301 ngày 31/8/1999

Hiện trú tại: số 5, ngõ 53, đường Bắc Đình, khóm 008, phường Đầu Tiền, thị trấn Hòa Mỹ, huyện Chương Hóa, Đài Loan

Hộ chiếu số: C5536449 cấp ngày 29/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã An Cơ, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh

229. **Trương Ánh Loan**, sinh ngày 24/4/1972 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nhơn Mỹ, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng

Hiện trú tại: số 50, đường Công Dân, khóm 011, phường Nhân Hòa, thị trấn Bắc Cảng, huyện Vân Lâm, Đài Loan

Hộ chiếu số: N1884740 cấp ngày 09/5/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Nhơn Mỹ, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng

230. **Lê Thị Diễm My**, sinh ngày 26/8/2000 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 353 ngày 02/7/2004

Hiện trú tại: số 106, đường Trung Sơn Đông, khóm 007, thôn Hồ Tây, xã Tứ Hồ, huyện Vân Lâm, Đài Loan

Hộ chiếu số: C8227932 cấp ngày 30/10/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Long Hưng, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

231. **Lê Duy Thiện**, sinh ngày 20/8/1984 tại Tiền Giang — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Định, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, Giấy khai sinh số 212 ngày 12/12/1984

Hiện trú tại: số 84, ngõ 335, đường Bắc Xã Vĩ, khóm 007, phường Bắc Hồ, khu Tây, thành phố Gia Nghĩa, Đài Loan

Hộ chiếu số: C4681771 cấp ngày 01/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Hòa Định, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang

232. **Nguyễn Thị Bích Ngọc**, sinh ngày 15/01/1989 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thanh Bình, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 186 ngày 27/4/2001

Hiện trú tại: số 237, đường Quang Phục, khóm 001, phường Văn Tân, khu Giai Lý, thành phố Đài Nam, Đài Loan

Hộ chiếu số: Q00462682 cấp ngày 01/02/2024 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh

233. **Lý Thị Diễm Mi**, sinh ngày 29/10/1997 tại Trà Vinh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Long Bắc, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, Giấy khai sinh số 284 ngày 13/10/2001
Hiện trú tại: số 6 Sơn Hạ, khóm 010, phường Hạ Hưng, thành phố Đầu Phần, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2032957 cấp ngày 22/7/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Mỹ Long Bắc, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh

234. **Võ Phương Thùy**, sinh ngày 23/11/1996 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cẩm Giang, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 96 năm 2002
Hiện trú tại: số 86-1, đường Đại Thụ, khóm 014, phường Đại Thụ, khu Đại Thụ, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7938053 cấp ngày 05/8/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Cẩm Giang, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh

235. **Vũ Thị Thơm**, sinh ngày 18/11/1977 tại Thái Nguyên Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Thịnh, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, Giấy khai sinh ngày 29/9/2008
Hiện trú tại: số 5, ngách 1, ngõ 159, đoạn 1, đường Diên Hải, khóm 004, phường Kiến Quốc, thành phố Đài Đông, huyện Đài Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00243901 cấp ngày 01/3/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Thủy Triều, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

236. **Võ Thị Lang,** sinh ngày 29/6/1977 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Bình, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 42 ngày 26/02/2008
Hiện trú tại: số 15, phố Hiếu Nhị, khóm 034, phường Quang Hưng, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00359968 cấp ngày 26/7/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Đông Bình, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

237. **Nguyễn Thị Dự**, sinh ngày 09/01/1982 tại Trà Vinh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, Giấy khai sinh số 159 ngày 29/4/1996

Hiện trú tại: số 98 Hồng La Trác, khóm 010, thôn Hồng La, xã Hồ Tây, huyện Bành Hồ, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4242086 cấp ngày 18/12/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Vinh Kim, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh

238. **Trần Thị Chúc Lam**, sinh ngày 26/01/1993 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vị Thanh, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 426 ngày 21/9/1993
Hiện trú tại: số 18, ngách 4, ngõ 435, đường Văn Phát, khóm 014, phường Văn Thánh, thành phố Miêu Lật, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2469854 cấp ngày 30/11/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Vị Bình, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

239. **Lê Thị Thùy Tiên**, sinh ngày 28/8/1998 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 06 ngày 18/8/2006
Hiện trú tại: số 257, đường Trung Chính, khóm 020, thôn Trung Trang, xã Tân Cảng, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8313973 cấp ngày 04/10/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh

240. **Nguyễn Kiều Vy**, sinh ngày 01/01/1995 tại An Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Định Thành, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 178 ngày 05/6/2013
Hiện trú tại: lầu 5-1, số 111, phố Quốc Thái, khóm 001, phường Cẩm Châu, khu Bắc, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3425632 cấp ngày 02/6/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Mỹ Hòa Hưng, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

241. **Phan Ngọc Diễm Hương**, sinh ngày 06/6/1995 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Mỹ, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh ngày 20/9/2001
Hiện trú tại: số 90, ngõ 39, đoạn 1, đường Phục Hưng, khóm 003, phường Mỹ Hoa, khu Đại Khê, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7014687 cấp ngày 28/3/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Tân Mỹ, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

242. **Đặng Thị Thiết**, sinh ngày 16/6/1986 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Thành A, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 58 ngày 08/4/2003
Hiện trú tại: số 111, phố Thành Công Lục, khóm 010, phường Lộc Dương, thành phố Trúc Bắc, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00462905 cấp ngày 19/02/2024 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Phú Thọ, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp

243. **Đinh Diễm Trang**, sinh ngày 19/10/1990 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 71 ngày 27/4/2010
Hiện trú tại: số 4-11, đường Đỉnh Hoành, khóm 012, phường Điếm Trấn, khu Tiểu Cảng, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2120267 cấp ngày 05/02/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

244. **Nguyễn Thị Kim Thoa**, sinh ngày 29/12/1996 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ
Hiện trú tại: lầu 8, số 72, đường Trường Hưng, khóm 020, phường Phúc Hưng, khu Bát Đức, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: P02472600 cấp ngày 17/8/2023 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

245. **Phùng Thị Tuyết Nhung**, sinh ngày 12/9/1988 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Trà Ôn, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 14 ngày 01/7/2005
Hiện trú tại: số 38-2, đường Thành Công, khóm 011, thôn Vĩnh Xuân, xã Lý Cảng, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00245893 cấp ngày 02/02/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: thị trấn Trà Ôn, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

246. **Phạm Thị Vui**, sinh ngày 10/5/1991 tại Nam Định Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hải Phong, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, Giấy khai sinh ngày 10/5/1991

Hiện trú tại: số 38-11, đường Thạch Xuyên, khóm 008, phường Thạch Xuyên, thị trấn Thảo Đồn, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00359357 cấp ngày 24/10/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Hải Phong, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

247. **Trần Trúc Linh**, sinh ngày 16/8/1995 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hiệp Hưng, huyện Phung Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 254 ngày 19/7/1999
Hiện trú tại: số 91, ngõ 163, đường Lâm Sâm Đông, khóm 012, phường Thái Bình, khu Đông, thành phố Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1714735 cấp ngày 09/6/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: thị Trấn Cái Tắc, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

248. **Đỗ Thị Mỹ Ngân**, sinh ngày 04/9/1995 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thuận Hòa, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang
Hiện trú tại: số 80-7, đường Phan Kim, khóm 005, thôn Thạch Bì, xã Bộ Diêm, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2504147 cấp ngày 16/11/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Thuận Hòa, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

249. **Lê Ngọc Thấm**, sinh ngày 11/9/1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Long Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh ngày 11/11/1988
Hiện trú tại: số 159-1, đường Tân Dân, khóm 010, thôn Cung Hậu, xã Tân Cảng, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00310602 cấp ngày 16/4/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Long Phước, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

250. **Nguyễn Thị Bé Huyền**, sinh ngày 24/11/1990 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới Hòa, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 164 ngày 13/5/1995
Hiện trú tại: số 60-62 Cảng Càn, khóm 010, thôn Cảng Càn, xã Đông Thạch, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan

Hộ chiếu số: C4856492 cấp ngày 29/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Thới Hòa, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

251. **Kim Thị Huyền Thu**, sinh ngày 16/8/1994 tại Trà Vinh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hoà, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, Giấy khai sinh số 1425 ngày 19/10/2001
Hiện trú tại: số 95-10, đường Quan Phục, khóm 018, thôn Trúc Lâm, làng Lộc Cốc, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0409170 cấp ngày 15/5/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Hòa Thịnh, xã Mỹ Hòa, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh

252. **Huỳnh Thị Thuý An**, sinh ngày 28/10/1996 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hoà An, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 476 ngày 27/9/1997
Hiện trú tại: số 1-6, ngõ Tuyên Châu, khóm 018, phường Chấn Hưng, thành phố Viên Lâm, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3700498 cấp ngày 18/8/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Bàu Môn, xã Hoà An, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

253. **Lại Thị Yến Thanh**, sinh ngày 27/8/1995 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 189 ngày 09/3/2000
Hiện trú tại: tầng 4, số 19, đường Cao Bằng, tổ 013, phường Cao Sơn, khu Thương Mại, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1221827 cấp ngày 30/12/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: khu vực Thới An 1, phường Thuận An, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

254. **Bê Thị Hồng Huệ**, sinh ngày 12/9/1999 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Long Phú, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 168 ngày 03/4/2017
Hiện trú tại: số 45, ngõ 640, đoạn 2, đường Vĩnh Hưng, tổ 015, thôn Lộc Phố, làng Đông, huyện Nghi Lan, Đài Loan.
Hộ chiếu số: C3912458 cấp ngày 09/10/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Nước Mặn 1, thị trấn Long Phú, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng

255. **Vòng Kim Liên**, sinh ngày 26/01/1996 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Vinh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 186 ngày 29/6/1998
Hiện trú tại: tầng 2, số 15, ngách 22, ngõ 119, đoạn 1, đường Trung Sơn, phường Nam Hưng, thị xã Chương Hóa, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3928840 cấp ngày 20/9/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: số 41, phố 1, ấp 2, xã Phú Vinh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

256. **Lê Thị Thùy Linh**, sinh ngày 01/01/1997 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 591 ngày 18/8/2004
Hiện trú tại: số 148, đoạn 1, đường Trung Sơn, tổ 001, phường Cần Ích, khu Thái Bình, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0461733 cấp ngày 08/6/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: khu vực Lân Thạnh 2, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

257. **Huỳnh Thái**, sinh ngày 04/3/1986 tại Cần Thơ Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 21 ngày 05/01/2019
Hiện trú tại: tầng 4, só 488-6, phố Tân Phụng, tổ 28, phường Tân Phụng, khu Trung Chính, thành phố Cơ Long, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4958206 cấp ngày 12/4/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: khu vực Tân Phú, phường Thuận Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ

258. **Trần Thị Hải**, sinh ngày 22/02/1986 tại Hà Tĩnh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đức Đồng, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh, Giấy khai sinh số 105 ngày 08/7/2019
Hiện trú tại: số 7, ngõ 283, đoạn 1, đường Nghi Tam, tổ 007, phường Kim Doanh, thị trấn Đầu Thành, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2486877 cấp ngày 27/01/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Đức Đồng, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh

259. **Vòng Sy Phóng**, sinh ngày 27/7/2000 tại Bình Thuận Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Sông Lũy, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận, Giấy khai sinh số 237 ngày 10/11/2000

Hiện trú tại: tầng 2, số 7, ngách 1, ngõ 172, đường Quang Hoa Nhị, khóm 017, phường Cựu Xã, khu Bắc, thành phố Tân Trúc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C7617351 cấp ngày 18/6/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Phan Tiến, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận

260. **Nguyễn Hồng Cẩm**, sinh ngày 04/5/1995 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Thạnh 3, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 710 ngày 15/8/2007

Hiện trú tại: tầng 11/1, số 369, đường Liên Thành, khóm 034, phường Trung Chính, khu Trung Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C2458922 cấp ngày 13/12/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp An Nghiệp, xã An Thạnh 3, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng

261. **Cún Thị Kim Nga**, sinh ngày 02/02/1994 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 52 ngày 25/3/1996

Hiện trú tại: số 64, đoạn 1, đường Hoa Mỹ Tây, khóm 024, phường Trung Thành, khu Tây, thành phố Đài Trung, Đài Loan

Hộ chiếu số: C2095486 cấp ngày 25/7/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: Ấp 3, xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

262. **Nguyễn Thị Thu Thảo**, sinh ngày 12/01/2000 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh ngày 17/10/2002

Hiện trú tại: tầng 2, số 96, đoạn 3, đường Bắc Hưng, khóm 033, phường Vinh Hoa, thị trấn Trúc Đông, huyện Tân Trúc, Đài Loan

Hộ chiếu số: K0036234 cấp ngày 11/3/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: Ấp Long Phú, xã Long Khánh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh

263. **Nguyễn Thị Hà**, sinh ngày 01/7/1977 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thái Đào, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 139 ngày 25/4/2017

Hiện trú tại: số 23, ngõ 71, đoạn 3 đường Chí Thiện, khóm 002, phường Khê Sơn, khu Sỹ Lâm, thành phố Đài Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: K0035583 cấp ngày 31/3/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Thái Đào, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

264. **Lê Thị Huế**, sinh ngày 11/9/1982 tại Yên Bái Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mậu Đông, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, Giấy khai sinh ngày 20/9/2005
Hiện trú tại: số 3, ngõ 351, đường Trung Dầu, khóm 018, phường Tân Trang, khu Lư Trúc, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2008355 cấp ngày 21/9/2018 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: thôn 5, xã Mậu Đông, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái

265. **Thị Cẩm Nhung**, sinh ngày 08/01/1998 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phi Thông, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 29 ngày 03/02/2017
Hiện trú tại: số 8, ngách 9, ngõ 9, đường Trường Cần, khóm 007, phường Phố Đầu, khu Tam Chi, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3569439 cấp ngày 26/6/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: số 40, tổ 4, ấp Tà Keo Vàm, xã Phi Thông, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

266. **Hà Thị Ngoan**, sinh ngày 23/7/1990 tại Tiền Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Lợi A, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, Giấy khai sinh số 245 ngày 05/11/1994
Hiện trú tại: số 20, ngõ 277, đoạn 4, đường Thừa Đức, khóm 002, phường Hậu Cảng, khu Sỹ Lâm, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00328999 cấp ngày 12/7/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: tổ 13, ấp Chợ, xã An Thái Đông, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

267. **Đinh Thị Nhiều**, sinh ngày 12/02/1979 tại Thái Nguyên Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Khôi Kỳ, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, Giấy khai sinh số 90 ngày 18/10/2007
Hiện trú tại: số 130-1, Đại Bình Oa, khóm 013, phường Bắc Bình, thị trấn Tân Phố, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: P02666398 cấp ngày 22/9/2023 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Khôi Kỳ, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

268. **Nguyễn Thị Thược**, sinh ngày 01/8/1974 tại Thái Nguyên Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Điềm Mặc, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên, Giấy khai sinh ngày 10/8/1974
Hiện trú tại: tầng 2-1, số 95, đường Phúc Thọ, khóm 019, phường Tín Nghĩa, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7522256 cấp ngày 06/6/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Điềm Mặc, huyện Định Hóa, tình Thái Nguyên

269. **Sơn Ái Vân**, sinh ngày 26/9/1993 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Phước, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 172 ngày 01/3/2018
Hiện trú tại: số 105-2, đường Y Ninh, khóm 007, phường Cảnh Tinh, khu Đại Đồng, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4725002 cấp ngày 09/3/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: khóm Tân Quy, phường Vĩnh Phước, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng

270. **Trần Thị Kim Thoa**, sinh ngày 09/10/1997 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 823 ngày 08/9/1997
Hiện trú tại: số 16, ngõ 115, đường Bắc Minh, khóm 014, phường Nguyệt My, thị trấn Hòa Mỹ, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: B9948639 cấp ngày 17/3/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Thới Bình, xã Xuân Thắng, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

271. **Nguyễn Hoa Phượng**, sinh ngày 26/9/1992 tại Phú Thọ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Giấy khai sinh số 120 ngày 27/7/1993
Hiện trú tại: tầng 2-1, số 1-3, ngõ 34, đường Vĩnh An, khóm 005, thôn Trung Hưng, xã Hồ Khẩu, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0852118 cấp ngày 21/8/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: tổ dân phố Xuân Lộc 1, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

272. **Khưu Thị Mỷ Uyên**, sinh ngày 17/9/1965 tại Bến Tre Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường An Hội, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, Giấy khai sinh số 1997 ngày 25/7/1967

Hiện trú tại: tầng 2, số 123, đường Văn Hóa, khóm 012, phường Dân Tộc, thành phố Nghi Lan, huyện Nghi Lan, Đài Loan

Hộ chiếu số: K0069652 cấp ngày 22/6/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: 231 Bình Long, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

273. **Nguyễn Thị Bích Ngọc**, sinh ngày 13/3/1994 tại Vĩnh Long — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 76 ngày 19/9/1995

Hiện trú tại: số 96, Chiếu Kính, khóm 010, phường Chiếu Môn, thị trấn Tân Phố, huyện Tân Trúc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C6234126 cấp ngày 24/10/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Thành Tân, xã Thành Đông, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

274. **Mai Thị Dung**, sinh ngày 01/01/1990 tại Thanh Hóa — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nga Yên, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Giấy khai sinh số 43 ngày 06/4/2007

Hiện trú tại: tầng 5, số 100, đường Lộc Giang, khóm 015, phường Nhân Đức, khu Lô Châu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C7726939 cấp ngày 03/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: tổ dân phố 9, Nhân Trạch, phường Phú Lương, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội

275. **Huỳnh Thị Như**, sinh ngày 21/11/1993 tại Cà Mau — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Cái Đôi Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh số 674 ngày 27/8/2008

Hiện trú tại: số 20, ngõ 182, đường Lâm Sâm, khóm 012, phường Phú Đức, khu Đông, thành phố Tân Trúc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C5022413 cấp ngày 19/4/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Thanh Đạm A, thị trấn Cái Đôi Vàm, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau

276. **Nguyễn Thị Tú Anh**, sinh ngày 10/9/1996 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trường Thành, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 04 ngày 11/8/1999

Hiện trú tại: số 731, đường Kiện Hành, khóm 022, phường Dục Đức, khu Bắc, thành phố Đài Trung, Đài Loan

Hộ chiếu số: C7605343 cấp ngày 20/6/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Trường Thạnh, xã Trường Thành, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

277. **Đỗ Thị Bích Phượng**, sinh ngày 15/5/1987 tại Phú Thọ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Giấy khai sinh số 377 ngày 11/6/1987
Hiện trú tại: số 15, ngõ 127, đường Thành Công Nhất, khóm 008, phường Khán Đông, khu Quy Nhân, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2365150 cấp ngày 07/7/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Bến Gót, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

278. **Nguyễn Thị Như Ý**, sinh ngày 20/5/1988 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Thành, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 40 ngày 27/3/2010
Hiện trú tại: số 5 đường Tam Dân Nhất, khóm 002, thôn Phượng Sơn, xã Hồ Khẩu, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2094599 cấp ngày 18/9/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Đông Hưng 3, xã Đông Thành, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long

279. **Trần Thùy Dương**, sinh ngày 06/01/1997 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 7, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 110 ngày 07/9/2005
Hiện trú tại: tầng 14/2, số 175, đường Vạn Niên Bảy, khóm 006, phường Hưng Thần, khu Nam, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3074332 cấp ngày 17/7/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: 673/90/8 Lộ Liên Hương, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

280. **Lâm Thị Ngọc Sương**, sinh ngày 04/10/1978 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 424 ngày 10/10/1978
Hiện trú tại: số 427, đường Trung Châu Tam, khóm 021, phường Phục Hưng, khu Kỳ Tân, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2364360 cấp ngày 18/5/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: tổ 5, ấp Tân Tiến, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh

281. **Nguyễn Thị Minh Thùy**, sinh ngày 19/10/2000 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 312 ngày 29/8/2002

Hiện trú tại: số 56, đường Phúc Hoa Tam, khóm 008, phường Phúc Hoa, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7559445 cấp ngày 13/6/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Thành Nam, xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh

282. **Nguyễn Thị Kiều Oanh**, sinh ngày 27/7/1992 tại Đồng Tháp — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Long, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 261 ngày 24/8/1992
Hiện trú tại: tầng 4, số 76, ngõ 259, đường Tứ Duy, khóm 013, phường Triều Dương, khu Bản Kiều, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3863832 cấp ngày 06/9/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: 550A/4, ấp Long Thành A, xã Long Hậu, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

283. **Nguyễn Thị Bích Vân**, sinh ngày 19/5/1984 tại Kiên Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Thứ Mười Một, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 269 ngày 12/10/2005
Hiện trú tại: số 28, ngách 16, ngõ 190, phố Xương Dụ, khóm 024, phường Bản Quán, khu Tam Dân, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0562995 cấp ngày 30/6/2022 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: khu phố 4, thị trấn Thứ Mười Một, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

284. **Hoàng Thanh Phương**, sinh ngày 19/01/2006 tại Bắc Giang — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trí Yên, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 04 ngày 28/02/2006
Hiện trú tại: số 7, ngõ 195, đường Phúc Doanh, khóm 013, phường Phúc Doanh, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: P01983344 cấp ngày 23/4/2023 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: thôn Tân Phượng, xã Trí Yên, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

285. **Lê Đường Cẩm Như**, sinh ngày 24/4/2008 tại Hà Tĩnh — Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Kỳ Tiến, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, Giấy khai sinh số 38 ngày 26/5/2008
Hiện trú tại: tầng 11-3, số 6, phố Phúc Liên, khóm 011, phường Phúc Liên, khu Tây Đồn, thành phố Đài Trung, Đài Loan

Hộ chiếu số: C8586535 cấp ngày 03/12/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Kỳ Tiến, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh

286. **Nguyễn Thùy Dương,** sinh ngày 05/11/2007 tại Bắc Ninh Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nguyệt Đức, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, Giấy khai sinh số 261 ngày 09/11/2007

Hiện trú tại: số 57-41, đường Quang Minh, khóm 012, phường Tây An, khu Tây Đồn, thành phố Đài Trung, Đài Loan

Hộ chiếu số: Q00462771 cấp ngày 05/02/2024 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Gia Đông, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

287. **Nguyễn Ngọc Diệp**, sinh ngày 11/11/2009 tại Bắc Ninh Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nguyệt Đức, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, Giấy khai sinh số 256 ngày 24/11/2009

Hiện trú tại: số 57-41, đường Quang Minh, khóm 012, phường Tây An, khu Tây Đồn, thành phố Đài Trung, Đài Loan

Hộ chiếu số: Q00462772 cấp ngày 05/02/2024 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Gia Đông, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

288. **Trần Thị Phương Uyên**, sinh ngày 05/11/2007 tại An Giang Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Vĩnh Thạnh Trung, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 644 ngày 14/11/2007

Hiện trú tại: tầng 4, số 26, phố Phúc An 2, khóm 016, phường Phúc Hòa, khu Tân Đồn, thành phố Đài Trung, Đài Loan

Hộ chiếu số: C9555168 cấp ngày 19/5/2021 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: số 13, Nguyễn Đình Chiểu, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

289. **Ngô Thanh Tuyết**, sinh ngày 17/5/2008 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Lý, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 176 ngày 17/6/2008

Hiện trú tại: tầng 3-1, số 68, ngõ 80, phố Bắc Viên, khóm 019, phường Nguyên Bảo, khu Bắc, thành phố Đài Nam, Đài Loan

Hộ chiếu số: Q00328398 cấp ngày 18/5/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: số nhà 155, tổ 5, ấp 3, xã Phú Lý, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai

290. **Nguyễn Thị Hải Yến**, sinh ngày 05/6/2006 tại Hà Nội Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Chính, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh số 76 ngày 16/6/2006
Hiện trú tại: tầng 4, số 2, đường Vĩnh Tân, khóm 007, phường Tân An, khu Tân Điếm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: P02683105 cấp ngày 29/9/2023 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: thôn Phụ Chính, xã Hòa Chính, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội

291. **Ngô Phạm Tùng Minh**, sinh ngày 13/8/2014 tại Hải Dương Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Long Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 144 ngày 10/9/2014
Hiện trú tại: tầng 3, số 21, đường Tự Cường, khóm 008, phường Ngũ Phong, thị trấn Trúc Đông, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8590808 cấp ngày 24/12/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Long Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

292. **Lê Trúc Linh**, sinh ngày 16/10/2016 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 574 ngày 21/10/2016
Hiện trú tại: tầng 11, số 234, đoạn 1, đường Tân Đài Ngũ, khóm 003, phường Tự Cường, khu Tịch Chỉ, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2486665 cấp ngày 21/01/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Hắc Dịch, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

293. **Khổng Thị Hoa**, sinh ngày 20/5/1990 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 194 ngày 26/9/1996
Hiện trú tại: số 37, ngõ Hạ Liêu, khóm 013, thôn Tiến Hưng, xã Trường Trị, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2494899 cấp ngày 08/11/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Đông Hậu, xã Ngãi Tứ, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

294. **Ngô Thị Yến**, sinh ngày 11/3/1993 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hồng, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 169 ngày 22/9/2008

Hiện trú tại: số 428, đường Tự Cường, khóm 033, phường Vinh Hoa, thị trấn Trúc Đông, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2185552 cấp ngày 18/8/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Long Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương

295. **Lưu Thị Hằng**, sinh ngày 04/10/1989 tại Thanh Hóa Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Ninh (cũ), huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa, Giấy khai sinh ngày 27/7/2010
Hiện trú tại: số 06, ngách 74, ngõ 482, đoạn 2, đường Đại Đồng, khóm 006, phường Đại Lâm, khu Nam, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00470957 cấp ngày 10/01/2024 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Ninh, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa

296. **Phạm Thị Loan**, sinh ngày 01/01/1975 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Thạnh Đông, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 75 ngày 16/5/2017
Hiện trú tại: số 14-5, đường Chính Tín, khóm 003, phường Tín Lộc, khu Tín Nghĩa, thành phố Cơ Long, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00002158 cấp ngày 05/8/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Trương Công Nhựt, xã An Thạnh Đông, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng

297. **Nguyễn Thị Hải**, sinh ngày 28/12/1972 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường An Lạc, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 158 ngày 02/12/2022
Hiện trú tại: tầng 4, số 261, đường Thảo Nha 2, khóm 020, phường Thảo Nha, khu Tiền Trấn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7890561 cấp ngày 19/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Hoàng Hoa Thám, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

298. **Đào Thị Huyền Trang**, sinh ngày 13/7/1986 tại Phú Thọ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Chân, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ, Giấy khai sinh số 87 ngày 20/7/1986
Hiện trú tại: số 48-1 Dung Thụ, khóm 005, thôn Đồng Môn, xã Tú Lâm, huyện Hoa Liên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3414788 cấp ngày 01/6/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Chân, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ

299. **Lê Hồng Nhung**, sinh ngày 21/01/1999 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 05 ngày 01/02/1999
Hiện trú tại: số 95, đoạn 2, đường Trung Sơn, khóm 020, phường Bắc An, thị trấn Phổ Lý, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5122281 cấp ngày 11/5/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: số 108A/6 ấp Hòa Thạnh, xã Thạnh Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

300. **Trương Quế Chi**, sinh ngày 05/11/1965 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 11980A ngày 09/11/1965
Hiện trú tại: tầng 3, số 38, ngách 31, ngõ 220, đoạn 2, đường Hưng Long, khóm 009, phường Hưng Nghiệp, khu Văn Sơn, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2264818 cấp ngày 23/3/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: số 21 Phạm Đôn, Phường 10, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh

301. **Phùng Thị Phương Lan**, sinh ngày 04/9/1991 tại Hà Nội Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Trung Sơn Trầm, thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh số 54 ngày 11/10/1991
Hiện trú tại: số 26, ngõ 156, đường Khang Hòa, khóm 006, thôn Tùng Bác, xã Tân Phong, huyện Tân Trúc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0068771 cấp ngày 10/02/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: số 116, đường Trung Sơn Trầm, phường Trung Sơn Trầm, thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội

302. **Triệu Kim Linh**, sinh ngày 14/11/1992 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 480 ngày 11/6/1993
Hiện trú tại: tầng 3, số 14, ngõ 92, phố Ngũ Hoa, khóm 017, phường Từ Hựu, khu Tam Trùng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2159092 cấp ngày 25/11/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: số 156/9 Tuy Lý Vương, Phường 13, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh

303. **Phạm Thị Thúy Hằng**, sinh ngày 05/3/1978 tại Hà Nội Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh ngày 10/3/1978
Hiện trú tại: tầng 3, số 42, phố Lộc Giang, khóm 018, phường Nhân Đức, khu Lô Châu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0331290 cấp ngày 21/4/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: tổ 1, phường Xuân Khanh, thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội

304. **Lê Thị Hồng**, sinh ngày 09/7/1991 tại Nam Định Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thọ Nghiệp, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định, Giấy khai sinh năm 1991
Hiện trú tại: tầng 10, số 525-25, đường Đồ Thành, khóm 043, phường Thụy Thành, khu Đại Lí, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4470107 cấp ngày 26/02/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Thọ Nghiệp, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định

305. **Chướng Mỹ Duyên**, sinh ngày 09/12/1993 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Xuân Tây, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 70 ngày 10/3/2005
Hiện trú tại: số 61, phố Phong Niên, khóm 002, phường Thái Phong, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2457821 cấp ngày 29/9/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp 9, xã Xuân Tây, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

306. **Nguyễn Thị Lương Tú**, sinh ngày 13/11/1970 tại Nghệ An Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tây Hiếu, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An, Giấy khai sinh số 101 ngày 04/6/2018
Hiện trú tại: số 209, đoạn 2, phố Quý Dương, khóm 003, phường Thái Viên, khu Vạn Hoa, thành phố Đài Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5432159 cấp ngày 15/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Tây Hiếu, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An

307. **Huỳnh Thị Tuyết Phượng**, sinh ngày 12/5/1995 tại Bà Rịa - Vũng Tàu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Phước Hiệp, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Giấy khai sinh số 91 ngày 09/6/1995

Hiện trú tại: tầng 9, số 68, đường Trúc Lâm, khóm 015, phường Trung Hưng, khu Vĩnh Hòa, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: Q00139514 cấp ngày 24/12/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: thôn Tân Ro, xã Châu Pha, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

308. **Nguyễn Phương Trang**, sinh ngày 15/10/1975 tại Thành phố Hồ Chí Minh — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Tân Định, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 636 ngày 30/8/1995

Hiện trú tại: tầng 5, số 19, phố Nhiêu Bình, khóm 019, phường Phúc Lệ, thành phố Miêu Lật, huyện Miêu Lật, Đài Loan

Hộ chiếu số: N2120150 cấp ngày 22/01/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Tân Định, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

309. **Đinh Thị Nhài**, sinh ngày 20/02/1991 tại Lạng Sơn — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Thắng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, Giấy khai sinh số 165 ngày 30/5/2019

Hiện trú tại: tầng 2-1, số 326, đường Bảo Khánh, khóm 016, phường Bảo An, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: P00659408 cấp ngày 16/9/2022 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Hòa Thắng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn

310. **Trần Thị Oanh**, sinh ngày 10/02/1989 tại Hà Tĩnh — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cẩm Nhượng, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh, Giấy khai sinh số 16 ngày 01/02/2012

Hiện trú tại: số 9-18 Đại Phố Đỉnh, khóm 007, phường Công Quán, thị trấn Trúc Nam, huyện Miêu Lật, Đài Loan

Hộ chiếu số: K0035833 cấp ngày 06/4/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Cẩm Nhượng, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh

311. **Tạ Thị Thảo**, sinh ngày 20/4/1981 tại Tây Ninh — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trường Đông, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 274 ngày 31/8/1994

Hiện trú tại: số 683, đoạn 2, đường Trung Sơn Đông, khóm 010, phường Đầu Châu, khu Tân Ốc, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: N2264586 cấp ngày 18/3/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Trường Đông, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

312. **Trần Thị Hồng Tím**, sinh ngày 28/01/1992 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trường Long, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 613 ngày 04/11/1998

Hiện trú tại: số 40, ngõ 131, đường Nam Ninh, khóm 034, phường Thượng Quán, thị trấn Trúc Đông, huyện Tân Trúc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C3652204 cấp ngày 06/7/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Trường Long, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ

313. **Nguyễn Thị Diễm**, sinh ngày 25/02/1995 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trường Thành, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 125 ngày 13/8/1997

Hiện trú tại: số 53, ngõ 10, đường Quá Cảng, khóm 027, phường Quá Cảng, khu Noãn Noãn, thành phố Cơ Long, Đài Loan

Hộ chiếu số: C7602783 cấp ngày 17/6/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Trường Thành, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

314. **Liêu Sy Lình**, sinh ngày 30/3/1993 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thanh Sơn, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 1008 năm 1995

Hiện trú tại: tầng 4-2, số 36, đường Thượng Thạch, khóm 012, phường Thượng Đức, khu Tây Đồn, thành phố Đài Trung, Đài Loan

Hộ chiếu số: C2584410 cấp ngày 24/02/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Phú Vinh, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

315. **Bùi Thị Diễm My**, sinh ngày 25/5/1996 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vị Thắng, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 35 ngày 25/02/2005

Hiện trú tại: số 41, đường Công Nghiệp Nam, khóm 019, phường Nhị Trấn, khu Quan Điền, thành phố Đài Nam, Đài Loan

Hộ chiếu số: C4401307 cấp ngày 26/12/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Vị Thắng, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

316. **Lê Ngọc Lý**, sinh ngày 18/3/1999 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Văn Thảnh, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 170 ngày 23/8/2004
Hiện trú tại: số 22-1, ngách 21, ngõ 350, phố Tân Minh, khóm 006, phường Phú Phong, khu Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8554709 cấp ngày 05/12/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Nguyễn Văn Thảnh, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

317. **Phùng Thị Lan**, sinh ngày 27/3/1993 tại Hà Nội Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hùng Tiến, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Giấy khai sinh ngày 21/12/1994
Hiện trú tại: tầng 2, số 1, ngách 5, ngõ 13, đường Vĩnh Phong, khóm 003, phường Diên Hòa, khu Thổ Thành, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00244804 cấp ngày 27/3/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Hùng Tiến, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội

318. **Võ Ngọc Lài**, sinh ngày 29/6/1988 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Quới, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 159 ngày 20/7/1988
Hiện trú tại: số 21, phố Dân Sinh, khóm 002, phường Long Hưng, khu Thụy Phương, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7945575 cấp ngày 07/8/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Tân Bình, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

319. **Trần Khánh Linh**, sinh ngày 10/01/1993 tại Bắc Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đức Long, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, Giấy khai sinh số 114 ngày 04/7/2011
Hiện trú tại: tầng 2, số 28, ngõ 61, đường Trung Sơn Nhất, khóm 006, phường Khê Càn, khu Lô Châu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2629302 cấp ngày 22/12/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Đức Long, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh

320. **Nguyễn Thị Kim Loan**, sinh ngày 19/9/1987 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Thới Lai, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 626 ngày 03/10/2001

Hiện trú tại: tầng 5, số 30, ngõ 145, đường Trung Chính Bắc, khóm 005, phường Lục Phúc, khu Tam Trùng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: N2004342 cấp ngày 25/01/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Xuân Thắng, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ

321. **Nguyễn Thị Hạnh,** sinh ngày 20/8/1987 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 105 ngày 07/9/1995

Hiện trú tại: số 37-4, ngõ 72, phố Vĩnh Phúc, khóm 021, phường Vĩnh Phúc, khu Tam Trùng, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: B9946133 cấp ngày 05/3/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

322. **Lang Thị Lai**, sinh ngày 20/02/1979 tại Nghệ An Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Châu Quang, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An,

Hiện trú tại: số 173, phố Nam Hải Thập, khóm 023, thôn Nhân An, xã Cát An, huyện Hoa Liên, Đài Loan

Hộ chiếu số: K0047779 cấp ngày 12/4/2022 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Châu Quang, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An

323. **Phạm Thị Mỹ Lệ**, sinh ngày 04/3/1998 tại Tiền Giang Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Thanh, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, Giấy khai sinh số 84 ngày 24/6/2002

Hiện trú tại: tầng 6, số 593, phố Hồng Xương Thập Nhị, khóm 003, phường Trung Thái, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: C8029896 cấp ngày 22/8/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Thới Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

324. **Lường Thị Bẩy**, sinh ngày 20/9/1986 tại Bắc Kạn Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trung Chính, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh, Giấy khai sinh số 96 ngày 17/4/2013

Hiện trú tại: số 5, ngõ 31, đường Trung Hoa, khóm 014, thôn Đại Hòa, xã Phương Liêu, huyện Bình Đông, Đài Loan

Hộ chiếu số: C9187033 cấp ngày 11/8/2020 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: thị trấn Phủ Thông, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn

325. **Hồ Thị Mộng Ngân**, sinh ngày 09/5/1998 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Phường 5, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 378 ngày 06/9/2001

Hiện trú tại: số 15, ngõ 37, đường Bảo Trường, khóm 016, phường Bảo Trường, khu Tịch Chỉ, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C5275539 cấp ngày 23/5/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: Phường 5, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

326. **Đinh Thị Phương**, sinh ngày 02/6/1976 tại Hải Phòng Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tam Hưng, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, Giấy khai sinh số 49 ngày 03/6/1976

Hiện trú tại: số 40, phố Trường Lạc, khóm 008, phường Hưng Hoa, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: C5433428 cấp ngày 19/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Tam Hưng, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng

327. **Nguyễn Thị Mỹ Xuyên**, sinh ngày 23/11/1991 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 307 ngày 07/9/1999

Hiện trú tại: số 886 Đại Xã, khóm 013, phường Đại Xã, khu Tân Thị, thành phố Đài Nam, Đài Loan

Hộ chiếu số: Q00471358 cấp ngày 27/3/2024 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

328. **Phạm Thị Hướng**, sinh ngày 08/12/1987 tại Hải Dương Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân An, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 293 ngày 08/11/2017

Hiện trú tại: tầng 3, số 27, phố Hồng Xương Thất, khóm 018, phường Trung Nguyên, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: N2229842 cấp ngày 28/6/2020 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Tân An, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương

329. **Trần Yến Nhi**, sinh ngày 06/02/2000 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trung Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 1004 ngày 28/6/2000
Hiện trú tại: số 149, đường Dân Quyền, khóm 024, phường Tây Môn, thị trấn Kim Thành, huyện Kim Môn, Phúc Kiến, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5839465 cấp ngày 24/8/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Trung Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

330. **Trần Thị Kiều Oanh**, sinh ngày 24/8/1998 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Đông B, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 412 ngày 08/9/1999
Hiện trú tại: số 55, ngõ 7, đường Trung Thuyền, khóm 012, phường Chính Thuyền, khu Trung Chính, thành phố Cơ Long, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2706858 cấp ngày 21/02/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang

331. **Đinh Trần Phương Khánh**, sinh ngày 24/10/2000 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Xuân, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 448 ngày 30/11/2000
Hiện trú tại: số 6, ngách 166, ngõ 629, đoạn 7, đường Kim Lăng, khóm 004, phường Đông Thế, khu Bình Trần, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7828807 cấp ngày 16/7/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: thị trấn Rạch Gòi, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

332. **Phạm Thị Cẩm Nhung**, sinh ngày 05/10/1990 tại Bạc Liêu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Châu Hưng, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu, Giấy khai sinh số 58 ngày 17/02/2014
Hiện trú tại: số 10, ngách 5, ngõ 810-1, đường Vĩnh An, khóm 009, phường Nam Phố, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00359995 cấp ngày 27/7/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: thị trấn Châu Hưng, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu

333. **Hà Thị Thu Hường**, sinh ngày 17/10/1983 tại Phú Thọ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ, Giấy khai sinh số 168 ngày 03/11/2016

Hiện trú tại: số 3, ngõ 102, đường Bắc Thần, khóm 008, phường Nguyệt Mi, thị trấn Hòa Mỹ, huyện Chương Hóa, Đài Loan

Hộ chiếu số: C3018261 cấp ngày 10/8/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ

334. **Lê Thị Mai Xuân**, sinh ngày 25/7/1999 tại An Giang Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Phước Xuân, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 255 ngày 18/7/2001

Hiện trú tại: tầng 11, số 18, ngách 10, ngõ 189, đường Dân An Tây, khóm 020, phường Quang Chính, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan

Hộ chiếu số: C6653560 cấp ngày 21/02/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Bình Phước Xuân, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

335. **Nguyễn Thị Ngọc Trang**, sinh ngày 13/6/1994 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 10 ngày 18/7/1995

Hiện trú tại: lầu 4, số 110, đường Lục Quang, khóm 018, phường Lục Quang, khu Quy Sơn, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: C2491197 cấp ngày 15/11/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Tân Ngãi, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

336. **Nguyễn Thị Cẩm Tiên**, sinh ngày 07/12/2000 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trung Thạnh, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 44 ngày 23/01/2008

Hiện trú tại: số 56, ngõ 26, đường Phúc Chính, khóm 006, thôn Nhị Cảng, xã Phúc Hưng, huyện Chương Hóa, Đài Loan

Hộ chiếu số: C7204976 cấp ngày 08/5/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Trung Thạnh, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

337. **Nguyễn Thị Hường**, sinh ngày 08/12/1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 1315 ngày 10/3/1992

Hiện trú tại: số 6, ngách 2, ngõ 2, phố Quang Dục Nam, khóm 013, phường Dục Thành, khu Dương Mai, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: Q00460988 cấp ngày 20/12/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Trung Lập Hạ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh

338. **Lê Thị Ngân**, sinh ngày 06/8/1995 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phước Thạnh, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 70 ngày 14/8/1997
Hiện trú tại: số 20, ngách 1, ngõ 457, đường Thúy Hoa, khóm 016, phường Tiền Phong, khu Cổ Sơn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00327940 cấp ngày 06/5/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Phước Thạnh, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh

339. **Ngô Thị Hiền**, sinh ngày 15/6/1996 tại Vĩnh Phúc Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tam Hợp, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, Giấy khai sinh số 19 ngày 30/3/2000
Hiện trú tại: số 8, đường Tây An, khóm 018, thôn Thích Đồng, xã Thích Đồng, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5397397 cấp ngày 07/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: tổ 20, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội

340. **Lê Thị Thúy An**, sinh ngày 09/3/1988 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Thạnh Đông, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 303 ngày 23/9/2004
Hiện trú tại: số 2, ngõ 185, đường Hiếu Nghĩa, khóm 005, phường Trúc Doanh, thị trấn Hòa Mỹ, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3900327 cấp ngày 05/10/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Long Đức, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng

341. **Lê Thị Ngoan**, sinh ngày 01/01/1993 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỏ Công, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 136 ngày 11/9/1997
Hiện trú tại: số 13, phố Vĩnh Hòa Nhất, khóm 001, phường Vĩnh Hòa, khu Nhân Võ, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6477061 cấp ngày 14/12/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Tân Phong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh

342. **Lê Thị Mỹ Hạnh**, sinh ngày 21/5/1978 tại An Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tấn Mỹ, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 204 ngày 25/4/1985
Hiện trú tại: số 145, đường Hòa Bình, khóm 005, phường Trung Lộ, khu Lô Châu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1913148 cấp ngày 06/3/2018 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Long Kiến, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

343. **Trần Phú Thuận**, sinh ngày 10/5/1989 tại Cần Thơ Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Hưng Phú, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 120 ngày 15/5/1989
Hiện trú tại: số 26, ngách 21, ngõ 1, đoạn Đính Hậu, đường Đẩu Uyển, khóm 013, thôn Hậu Liêu, xã Phương Uyển, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: K0039164 cấp ngày 17/5/2022 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Hưng Phú, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

344. **Nguyễn Thị Phương**, sinh ngày 22/7/1980 tại Thanh Hóa Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Quảng Minh, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Giấy khai sinh cấp năm 1998
Hiện trú tại: số 34-2, đường Tân Trang, khóm 001, phường Tân Trang, khu Kiều Đầu, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6800222 cấp ngày 19/3/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: khu phố Tân An, phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương

345. **Nguyễn Thị Huệ**, sinh ngày 02/9/1981 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Văn Đức, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 66 ngày 21/5/2016
Hiện trú tại: số 161, đoạn 3, đường Trung Sơn, khóm 004, thôn Khánh Phong, xã Cát An, huyện Hoa Liên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2112664 cấp ngày 04/8/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Văn Đức, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

346. **Bùi Thị Hồng Hạnh**, sinh ngày 18/11/1988 tại Thái Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh ngày 26/12/1989

Hiện trú tại: số 2-17 Thanh Bộ, khóm 004, phường Bình Hòa, thị trấn Hổ Vĩ, huyện Vân Lâm, Đài Loan

Hộ chiếu số: C0725127 cấp ngày 13/7/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

347. **Phạm Thị Cẩm**, sinh ngày 01/01/1991 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường An Tịnh, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 247 ngày 20/8/1992

Hiện trú tại: số 348, đường Sùng Minh, khóm 010, phường Trung Hiếu, khu Đông, thành phố Đài Nam, Đài Loan

Hộ chiếu số: C5354328 cấp ngày 05/6/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường An Tịnh, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh

348. **Nguyễn Thị Tuyết**, sinh ngày 03/5/1969 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 1877 ngày 08/5/1969

Hiện trú tại: số 41, ngách 1, ngõ 231, đường Vinh Dân Nam, khóm 014, phường Hoa Ái, khu Trung Lịch, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: C1004146 cấp ngày 14/10/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường An Lạc A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

349. **Trần Thị Yến Nhi**, sinh ngày 21/11/1998 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 753 ngày 27/11/1998

Hiện trú tại: số 81-1 Lộc Trường, khóm 010, phường Lộc Trường, thị trấn Tây Loa, huyện Vân Lâm, Đài Loan

Hộ chiếu số: C1396055 cấp ngày 14/3/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Bình, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ

350. **Nguyễn Thị Mỹ Xuyên**, sinh ngày 16/6/1997 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tường, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 89 ngày 08/3/2001

Hiện trú tại: số 92, ngõ 169, đoạn 1, đường Trường Long, khóm 004, phường Thánh Hòa, khu Thái Bình, thành phố Đài Trung, Đài Loan

Hộ chiếu số: C4683767 cấp ngày 28/02/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Tường, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

351. **Dương Thị Chi**, sinh ngày 22/01/1993 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 260 ngày 29/7/1999
Hiện trú tại: số 46-1 Phan Tử Liêu, khóm 006, phường Hải Đăng, khu Giai Lý, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5834599 cấp ngày 28/8/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường Long Hưng, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

352. **Nông Thị Long**, sinh ngày 29/7/1970 tại Thái Nguyên Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hòa Bình, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, Giấy khai sinh số 21 ngày 08/8/1970
Hiện trú tại: số 41-1, ngõ Đằng Hồ, khóm 023, phường Diên Bình, thị trấn Trúc Sơn, huyện Nam Đầu, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2458574 cấp ngày 18/11/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Phú Đô, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên

353. **Quách Văn Lộc**, sinh ngày 14/6/1989 tại Thanh Hóa Giới tính: Nam
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Xuân Khang, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa, Giấy khai sinh số 13 ngày 22/01/2013
Hiện trú tại: số 5-1 Khê Châu Tử, khóm 009, thôn Nghĩa Hưng, xã Thủy Thượng, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00244283 cấp ngày 04/4/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Xuân Khang, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa

354. **Nguyễn Cẩm Tiên**, sinh ngày 08/7/1999 tại Kiên Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phước A, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, Giấy khai sinh số 153 ngày 22/7/2003
Hiện trú tại: số 5, đường Văn Minh, khóm 002, phường Lựu Bắc, thành phố Đầu Lục, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C6052291 cấp ngày 30/9/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Vĩnh Hòa Hưng Nam, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang

355. **Nguyễn Thị Kiều Diễm**, sinh ngày 13/6/1993 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bàu Đồn, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 60 ngày 06/7/1999
Hiện trú tại: lầu 3, số 29, phố Cao Châu Nhất, khóm 003, phường Đầu Châu, khu Tân Ốc, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C9414556 cấp ngày 14/10/2020 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Bàu Đồn, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh

356. **Nguyễn Thị Tuyết Nhi**, sinh ngày 19/5/1996 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Thuận, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh ngày 06/9/1999
Hiện trú tại: số 136-1, ngõ 379, phố Ái Ái, khóm 014, phường Ái Tây, khu Ái Ái, thành phố Cơ Long, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5180493 cấp ngày 23/5/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Thới Hưng, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

357. **Trần Thị Mai Vàng**, sinh ngày 30/8/1998 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trung An, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 514 ngày 22/9/1998
Hiện trú tại: số 1140, đường Đại An Cảng, khóm 003, phường Hải Càn, khu Đại An, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C8103290 cấp ngày 03/9/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Trung An, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ

358. **Nguyễn Thị Thanh Thảo**, sinh ngày 29/8/2000 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 370 ngày 20/9/2004
Hiện trú tại: số 193-1 Minh Hòa, khóm 006, phường Minh Hòa, khu Sơn Thượng, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C5614973 cấp ngày 05/7/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Mỹ An Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp

359. **Nguyễn Thị Diễm Hương**, sinh ngày 22/02/1994 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Trà Vong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh số 54 ngày 14/3/1997

Hiện trú tại: số 66 Bình Đính, khóm 004, thôn Đường Hưng, xã Trúc Khi, huyện Gia Nghĩa, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1147157 cấp ngày 08/12/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Trà Vong, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh

360. **Tống Thị Mộng Ngọc**, sinh ngày 20/11/1980 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Thới, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 65 ngày 26/4/1997
Hiện trú tại: số 242, đường Khê Phố, khóm 011, phường Khê Phố, khu Đại Thụ, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4171128 cấp ngày 15/11/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

361. **Nguyễn Thị Ngọc Thảo,** sinh ngày 01/3/1991 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 25 ngày 10/4/1991
Hiện trú tại: số 45, đường Tự Do, khóm 004, phường Du Xa, khu Ma Đậu, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: Q00478786 cấp ngày 14/3/2024 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long

362. **Lê Thị Ngọc**, sinh ngày 10/6/1986 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Bình, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 66 ngày 12/4/2002
Hiện trú tại: số 555, đường Đông Hải, khóm 009, thôn Đông Hải, xã Phương Liêu, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1913318 cấp ngày 12/3/2018 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Tân Qui, xã Tân Bình, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

363. **Nguyễn Thị Thúy Hằng**, sinh ngày 07/7/1990 tại Vĩnh Long Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thuận Thới, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long, Giấy khai sinh số 75 ngày 27/9/1993
Hiện trú tại: Số 24, hẻm Hoàng Thạnh, đường Tân Hưng, khóm 013, phường Minh Xương, thị trấn Đầu Nam, huyện Vân Lâm

Hộ chiếu số: C1223505 cấp ngày 10/12/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Cống Đá, xã Thuận Thới, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

364. **Lê Thị Bé Nhí**, sinh ngày 01/12/1999 tại An Giang Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Phú, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang, Giấy khai sinh số 842 ngày 07/10/2005

Hiện trú tại: số 16-8 Dầu Xa, khóm 005, phường Lộc Điền, khu Nam Tây, thành phố Đài Nam, Đài Loan

Hộ chiếu số: C7421624 cấp ngày 27/5/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Mỹ Thuận, xã Mỹ Phú, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang

365. **Lương Mỹ Phượng**, sinh ngày 28/3/1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Phú Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 108 ngày 05/4/1989

Hiện trú tại: lầu 3, số 13, phố Nghệ Thuật Nam, khóm 009, phường Đông Hải, khu Long Tịnh, thành phố Đài Trung, Đài Loan

Hộ chiếu số: C6735162 cấp ngày 28/02/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: 46/15/49C đường Trần Văn Ơn, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh

366. **Nguyễn Hồng Lụa**, sinh ngày 25/8/1992 tại Bến Tre Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Sơn Định, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre, Giấy khai sinh số 85 ngày 06/8/1998

Hiện trú tại: số 8, ngõ 12, hẻm 61, đường Đồng An, khóm 020, phường Nhân Ái, khu Tiền Trấn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan

Hộ chiếu số: C7085046 cấp ngày 11/4/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: 118/76 ấp Tân Thới, xã Sơn Định, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre

367. **Giang A Phùng**, sinh ngày 01/11/1990 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 376 ngày 16/11/1990

Hiện trú tại: lầu 14, số 189-2, đường Trường Thọ, khóm 025, phường Tinh Trung, khu Qui Sơn, thành phố Đào Viên, Đài Loan

Hộ chiếu số: Q00245114 cấp ngày 06/02/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: số 250, khu 5, ấp 2, xã Phú Tân, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

368. **Trương Thị Thu**, sinh ngày 01/01/1990 tại Hậu Giang — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Viễn A, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 40 ngày 05/3/2014

Hiện trú tại: số 745, phố Gia Bắc, khóm 008, thôn Cà Lão, xã Phân Viên, huyện Chương Hóa, Đài Loan

Hộ chiếu số: Q00390790 cấp ngày 15/9/2023 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp 6, xã Vĩnh Viễn A, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

369. **Sơn Thị Xí Huôi**, sinh ngày 15/8/1988 tại Sóc Trăng — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Quới, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 53 ngày 10/02/2011

Hiện trú tại: số 15, hẻm Kim Cốc, đoạn 2, đường Xương Bình, khóm 005, phường Tùng Hòa, khu Bắc Đồn, thành phố Đài Trung, Đài Loan

Hộ chiếu số: C6050131 cấp ngày 26/9/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Phú Giao, xã Thạnh Quới, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng

370. **Phạm Thị Huyền Trang**, sinh ngày 11/8/1998 tại Thái Bình — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vũ Chính, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 107 ngày 24/8/1998

Hiện trú tại: lầu 4, số 507, phố Trường Xuân, khóm 026, phường Cửu Đức, khu Ô Nhật, thành phố Đài Trung, Đài Loan

Hộ chiếu số: C2009792 cấp ngày 26/7/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Vũ Chính, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

371. **Đoàn Ngọc Anh Thư**, sinh ngày 09/8/1990 tại Cần Thơ — Giới tính: Nữ

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Trung Nhứt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 355 ngày 03/8/1996

Hiện trú tại: lầu 11-2, số 260, đoạn 5, đường Hoàn Hà, khóm 011, phường Vinh Tuyền, khu Ô Nhật, thành phố Đài Trung, Đài Loan

Hộ chiếu số: C3525481 cấp ngày 26/6/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh

Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Phú Xuân, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

372. **Trần Ngọc Diễm**, sinh ngày 28/4/1993 tại Cà Mau Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng Tây, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, Giấy khai sinh số 779 ngày 26/9/2017
Hiện trú tại: số 307-61, đường Hưng Đông, khóm 007, phường Đông Tân, thị trấn Đông Cảng, huyện Bình Đông, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3143623 cấp ngày 25/7/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Tân Hưng Tây, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau

373. **Trần Thị Bích Nương**, sinh ngày 01/01/1995 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 48 ngày 21/02/2001
Hiện trú tại: số 5, đường Nội Trang, khóm 001, thôn Chương Vận, xã Nguyên Trường, huyện Vân Lâm, Đài Loan
Hộ chiếu số: C4524945 cấp ngày 30/01/2018 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp 3, xã Vĩnh Trung, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

374. **Ngô Thị Thanh Lan**, sinh ngày 10/01/1983 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân thị trấn Lai Vung, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 170 ngày 02/10/2003
Hiện trú tại: số 16, ngõ 8, hẻm 267, đường Đỉnh Lực, khóm 001, phường Đỉnh Cường, khu Tam Dân, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1914739 cấp ngày 20/6/2018 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: số 153, khóm 2, thị trấn Lai Vung, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

375. **Nguyễn Đoàn Kim Khoa**, sinh ngày 06/6/1985 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 28 ngày 19/01/2005
Hiện trú tại: lầu 4/3, số 1, ngách 2, ngõ 969, đường Trung Hoa 5, khóm 011, phường Trung Thuận, khu Tiền Trấn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2453874 cấp ngày 03/11/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: khu vực 14, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

376. **Đỗ Thị Hồng Thủy**, sinh ngày 02/12/1986 tại Phú Thọ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hùng Việt, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ, Giấy khai sinh số 23 ngày 20/02/1987
Hiện trú tại: số 7, ngách 14, ngõ 342, đường Cương Sơn Nam, khóm 020, phường Thoại Bình, khu Tiền Trấn, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C9348020 cấp ngày 15/12/2020 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Yên Dưỡng, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ

377. **Mai Thị Phượng**, sinh ngày 18/9/1977 tại Nam Định Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Hải Hưng, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, Giấy khai sinh số 59 ngày 11/3/2015
Hiện trú tại: số 1, ngõ 13, phố Tư Duy, khóm 016, phường Tân Sinh, khu Tân Ốc, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1952515 cấp ngày 09/5/2018 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: thị trấn Yên Định, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

378. **Huỳnh Thị Ngọc Loan**, sinh ngày 24/02/1998 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thuận Đông, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 96 ngày 02/4/1998
Hiện trú tại: lầu 3, số 248, đoạn 1, lộ Long Gạo, khóm 024, phường Long Nguyên, khu Bát Lý, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1962359 cấp ngày 18/7/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp 6, xã Vĩnh Thuận Đông, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

379. **Trần Thị Mỹ Lệ**, sinh ngày 06/3/1989 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới Long, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 20 ngày 29/8/1995
Hiện trú tại: số 6, ngõ 47, đường Trung Dũng, khóm 030, phường Khang Lâm, khu Long Đàm, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3877664 cấp ngày 07/9/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: khu vực Thới Hòa C, phường Long Hưng, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ

380. **Nguyễn Thị Thu Nga**, sinh ngày 06/8/1990 tại Đồng Nai Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Lộc, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, Giấy khai sinh số 140 ngày 26/8/1996
Hiện trú tại: số 92-20, Thổ Câu, tổ 006, phường Thổ Câu, khu Hậu Bích, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: P02587129 cấp ngày 11/9/2023 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: tổ 2, ấp Cây Da, xã Bình Lộc, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

381. **Dương Thị Vui**, sinh ngày 28/9/1989 tại Hải Dương Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thanh Quang, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, Giấy khai sinh số 176 ngày 24/7/2018
Hiện trú tại: số 5, Nguyên Tuyền, tổ 016, phường Khang Đức, khu Mỹ Nùng, thành phố Cao Hùng, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0485317 cấp ngày 28/5/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Thanh Quang, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương

382. **Lê Thị Ngọc Trang**, sinh ngày 21/6/1998 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Mỹ Tú, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 64 ngày 08/3/2017
Hiện trú tại: số 37, nhà Hải Phong, tổ 010, phường Chiều Phong, khu Bạch Hồ, thành phố Đài Nam, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3248785 cấp ngày 25/4/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Mỹ Lợi, xã Mỹ Tú, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng

383. **Bùi Thị Huyền Trang**, sinh ngày 27/10/1998 tại Thái Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Hoàng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, Giấy khai sinh số 06 ngày 03/02/2024
Hiện trú tại: tầng 2-1, số 29, ngõ 71, phố Cửu Khung, tổ 12, phường Vĩnh An, khu Lô Châu, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2978495 cấp ngày 04/4/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Đông Hoàng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

384. **Trần Thị Mỹ Ngọc**, sinh ngày 20/10/2000 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Châu Khánh, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 149 ngày 16/6/2008
Hiện trú tại: số 66-1, đường Hưng Long, tổ 013, phường Hưng Long, khu Thái Bình, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3875598 cấp ngày 05/9/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Thạnh Lợi, xã Tân Long, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

385. **Nguyễn Ngọc Nhi**, sinh ngày 25/4/1993 tại Tây Ninh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Đức, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, Giấy khai sinh ngày 12/9/1996
Hiện trú tại: tầng 5-1, số 280, đường Trung Bình, tổ 018, phường Trung Bình, khu Tân Trang, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C1960616 cấp ngày 05/7/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Thạnh Hoà, xã Thạnh Bình, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh

386. **Lê Ngọc Huyền**, sinh ngày 19/3/1993 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Phú Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 370 ngày 22/7/2019
Hiện trú tại: số 90, đường Trung Sơn, tổ 019, phường Đại Trang, trấn Hậu Long, huyện Miêu Lật, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7082033 cấp ngày 09/4/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Phú Thạnh, xã An Phú Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp

387. **Lê Thị Thúy Diễm**, sinh ngày 01/01/1992 tại Hậu Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, Giấy khai sinh số 1515 năm 1994
Hiện trú tại: tầng 8, số 377-6, nghách 22, đường Thụ Hiếu, tổ 023, phường Tân Thành, khu Thái Bình, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7614805 cấp ngày 17/6/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Ba, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

388. **Vũ Thị Xuân**, sinh ngày 25/3/1993 tại Bắc Giang Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Đông Phú, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, Giấy khai sinh số 339 ngày 26/9/2022
Hiện trú tại: số 15, đoạn 1, đường Tây An, tổ 006, phường Nam Môn, thành phố Nghi Lan, huyện Nghi Lan, Đài Loan
Hộ chiếu số: C0497840 cấp ngày 29/5/2015 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: thôn Phượng Khanh, xã Phượng Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang

389. **Đào Nguyễn Minh Anh**, sinh ngày 24/11/1996 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Thới Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 294 ngày 27/11/1996
Hiện trú tại: tầng 6, số 67, đường Văn Trung Tam, tổ 018, phường Văn Trung, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2338246 cấp ngày 03/10/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: số 6C Nguyễn Trãi, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

390. **Đỗ Nhã Uyên**, sinh ngày 09/5/2015 tại Cần Thơ Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, Giấy khai sinh số 137 ngày 20/5/2015
Hiện trú tại: tầng 6, số 67, đường Văn Trung Tam, tổ 018, phường Văn Trung, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C7358016 cấp ngày 17/5/2019 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: 108/42/8C Cách Mạng Tháng 8, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

391. **Huỳnh Thị Hồng Nhi**, sinh ngày 01/8/1999 tại Sóc Trăng Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã An Thạnh I, huyện Cu Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng, Giấy khai sinh số 98 ngày 09/12/1999
Hiện trú tại: số 11, hẻm 63, đường Vinh Hoa, tổ 007, phường Đại Lân, khu Đào Viên, thành phố Đào Viên, Đài Loan
Hộ chiếu số: C2334879 cấp ngày 28/9/2016 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp An Trung A, xã An Thạnh I, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng

392. **Lê Thị Thuỷ Linh**, sinh ngày 15/8/1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Giấy khai sinh số 157 ngày 20/8/1986
Hiện trú tại: số 11-3, ngõ 42, phố Tứ Bình, tổ 010, phường Hưng Nhân, khu Sa Lộc, thành phố Đài Trung, Đài Loan
Hộ chiếu số: N1884847 cấp ngày 13/5/2019 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: D23/617, ấp 4, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh

393. **Nguyễn Thị Liên**, sinh ngày 08/7/1980 tại Bà Rịa-Vũng Tàu Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Bình Châu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Giấy khai sinh số 50 ngày 02/02/2001
Hiện trú tại: tầng 2, số 63, ngõ 48, đường Sư Cầu, tổ 003, phường Thư Viện, khu Nhân Ái, thành phố Cơ Long, Đài Loan
Hộ chiếu số: N2365106 cấp ngày 07/7/2021 tại Văn phòng Kinh tế - Văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp Lăng Găng, xã Bình Châu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

394. **Nguyễn Thị Tuyết Sang**, sinh ngày 01/7/1997 tại Đồng Tháp Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Phú Cường, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp, Giấy khai sinh số 226 ngày 20/10/2005
Hiện trú tại: số 61, đường Dân Tộc 5, tổ 018, phường Bắc Phong, khu Tịch Chỉ, thành phố Tân Bắc, Đài Loan
Hộ chiếu số: C3072071 cấp ngày 17/7/2017 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: ấp A, xã Phú Cường, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp

395. **Hoàng Thị Kim Hoa**, sinh ngày 26/4/1991 tại Quảng Bình Giới tính: Nữ
Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân xã Cảnh Hóa, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình, Giấy khai sinh số 280 ngày 28/10/1998
Hiện trú tại: số 54, ngõ 125, đoạn 3 đường Viên Tập, thị trấn Điền Trung, huyện Chương Hóa, Đài Loan
Hộ chiếu số: E00732897 cấp ngày 25/8/2023 tại Cục quản lý xuất nhập cảnh
Nơi cư trú tại Việt Nam trước khi xuất cảnh: xã Cảnh Hóa, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình./.